PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 05/2012/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2012 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TÊN NGHỀ: CHĂN NUÔI GIA SÚC, GIA CẦM

MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Tiếp theo Công báo số 229 + 230)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh, kiểm tra chuồng nuôi trước khi nhập chuồng
Mã số công việc: I1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh, kiểm tra chuồng nuôi trước khi nhập chuồng để đảm bảo sức khỏe cho vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Kiểm tra, bổ sung, điều chỉnh chuồng nuôi, các công trình phụ trợ và các trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi;

- Quyét dọn chuồng trại;

- Rửa chuồng nuôi, máng ăn, máng uống và lau quạt;

- Sát trùng, tiêu độc;

- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuồng nuôi, các công trình phụ trợ và các trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi được kiểm tra, sửa chữa và bổ sung kịp thời;

- Chuồng trại được quét dọn sạch sẽ và đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh;

- Chuồng nuôi, máng ăn, máng uống được rửa sạch sẽ và đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh;

- Chuồng nuôi được phun thuốc sát trùng, tiêu độc đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;

- Thời gian thực hiện công việc phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra, đánh giá, quan sát;
- Sử dụng dụng cụ vệ sinh;
- Sử dụng máy bơm nước;
- Sử dụng dụng cụ tiêu độc.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuồng nuôi, các công trình phụ trợ và các trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi;
- Mẫu chuồng nuôi;
- Giấy bút;
- Bảng quy trình vệ sinh phòng dịch;
- Dụng cụ, phương tiện, hóa chất vệ sinh;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đáp ứng của chuồng trước khi nuôi	- Quan sát, kiểm tra và so sánh với tiêu chuẩn chuồng nuôi
- Các bước thực hiện vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng trại, máng ăn, máng uống và hệ thống quạt	- Giám sát thao tác của người thực hiện và đối chiếu với quy trình vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng trại, máng ăn, máng uống
- Sự phù hợp về thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc đối chiếu với tiêu chuẩn quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định chế độ chiếu sáng cho vật nuôi
Mã số công việc: I2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định chế độ chiếu sáng cho vật nuôi đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc non;
- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc trưởng thành;
- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc sinh sản;
- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm con;
- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm hậu bị;
- Xác định tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm sinh sản;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc non được xác định cụ thể;
- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc trưởng thành được xác định cụ thể;
- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia súc sinh sản được xác định cụ thể;
- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm con được xác định cụ thể;
- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm hậu bị được xác định cụ thể
- Tiêu chuẩn ánh sáng cho gia cầm sinh sản được xác định cụ thể.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, đánh giá, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Vệ sinh chăn nuôi;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn ánh sáng cho vật nuôi;
- Giấy bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của tiêu chuẩn ánh sáng với khả năng sinh trưởng, phát triển và sản xuất của gia súc - Sự phù hợp của tiêu chuẩn ánh sáng với khả năng sinh trưởng, phát triển và sản xuất của gia cầm - Trình độ xác định tiêu chuẩn ánh sáng	- Căn cứ vào khối lượng, tốc độ sinh trưởng của gia súc và gia cầm - Căn cứ vào các chỉ tiêu sinh lý của gia súc và gia cầm - Căn cứ vào sức sản xuất của gia súc, gia cầm - Đánh giá thông qua độ chính xác của các tiêu chuẩn ánh sáng mà người thực hiện công việc xác định được

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Nhập chuồng để cho vật nuôi làm quen với các thiết bị
Mã số công việc: I3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nhập chuồng để cho vật nuôi làm quen với thiết bị chăn nuôi, thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau;

- Kiểm tra và nhận vật nuôi trước khi nhập chuồng;
- Thả vật nuôi vào chuồng;
- Cho vật nuôi làm quen với chuồng nuôi và trang thiết bị;
- Vào sổ theo dõi;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật nuôi trước khi nhập chuồng được kiểm tra đủ số lượng, đảm bảo sức khỏe;
- Vật nuôi được thả vào chuồng đúng quy cách;
- Vật nuôi được làm quen với chuồng nuôi và trang thiết bị;
- Vật nuôi được ghi vào sổ theo dõi chi tiết đầy đủ;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian nhập chuồng phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, tổng hợp, ghi chép;
- Sử dụng dụng cụ thú y;
- Tính toán, ghi chép, làm mẫu.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Dược lý thú y;
- Pháp lệnh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vật nuôi;
- Giấy kiểm dịch;
- Dụng cụ thú y, hóa chất;
- Thuốc thú y;

- Dụng cụ chăn nuôi;
- Sổ theo dõi, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Trình tự các bước thực hiện	- Kiểm tra mức độ chuẩn xác thực hiện các bước nhập giống và cho gia súc làm quen với thiết bị chăn nuôi
- Tình trạng sức khỏe của vật nuôi trước khi nhập chuồng	- Quan sát, kiểm tra so sánh với chỉ tiêu sinh lý
- Sự thích ứng của vật nuôi với chuồng nuôi và thiết bị chăn nuôi	- Quan sát, theo dõi hoạt động của vật nuôi so với yêu cầu kỹ thuật
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian của người thực hiện so với yêu cầu quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định nhu cầu thức ăn, nước uống cho từng đối tượng vật nuôi

Mã số công việc: I4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nhu cầu thức ăn, nước uống phù hợp với yêu cầu cần thiết cho từng đối tượng vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định tiêu chuẩn dinh dưỡng cho duy trì cơ thể;
- Xác định tiêu chuẩn dinh dưỡng cho sinh trưởng;
- Xác định tiêu chuẩn dinh dưỡng cho sinh sản;
- Xác định tiêu chuẩn dinh dưỡng cho đẻ trứng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhu cầu dinh dưỡng cho duy trì đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho sinh trưởng đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho sinh sản đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho đẻ trứng đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho sản xuất sữa đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho sản xuất tinh dịch đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Nhu cầu dinh dưỡng cho cày, kéo đảm bảo tiêu chuẩn ăn;
- Lượng nước uống đáp ứng đủ nhu cầu cho vật nuôi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, đánh giá, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng nhu cầu dinh dưỡng các loại vật nuôi;
- Bảng nhu cầu nước uống cho vật nuôi;
- Giấy bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của tiêu chuẩn ăn với nhu cầu cho duy trì cơ thể	- Cân khối lượng cơ thể của gia súc và gia cầm so sánh với tiêu chuẩn
- Sự phù hợp của tiêu chuẩn ăn với khả năng sinh trưởng	- Đánh giá nhu cầu cho sinh trưởng của gia súc và gia cầm so sánh với tiêu chuẩn
- Sự đáp ứng của tiêu chuẩn ăn với khả năng sinh sản	- Đánh giá nhu cầu sinh sản của gia súc và gia cầm so sánh với tiêu chuẩn
- Sự phù hợp của tiêu chuẩn ăn với sức cày kéo	- Tính toán nhu cầu sức cày kéo của gia súc so với tiêu chuẩn
- Sự đáp ứng của tiêu chuẩn ăn với sức đẻ trứng	- Đánh giá nhu cầu sản lượng trứng và khối lượng trứng của gia cầm so sánh với tiêu chuẩn
- Sự đáp ứng của tiêu chuẩn ăn với sức sản xuất lông	- Đánh giá nhu cầu sản lượng lông và chất lượng lông của gia súc so sánh với tiêu chuẩn
- Trình độ xác định tiêu chuẩn ăn	- Đánh giá thông qua độ chính xác của các tiêu chuẩn ăn mà người làm xác định được

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Nhận thức ăn
Mã số công việc: I5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện nhận thức ăn đảm bảo đủ số lượng và chất lượng tốt, bao gồm các bước chính sau:

- Xác định số lượng thức ăn;
- Kiểm tra chất lượng thức ăn;
- Nhận thức ăn;
- Ghi sổ theo dõi;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lượng thức ăn được xác nhận đầy đủ theo đơn đặt hàng;
- Chất lượng thức ăn được kiểm tra theo quy trình;
- Thức ăn được nhận vào đủ số lượng;
- Các nội dung được ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi;
- Đảm bảo an toàn lao động trong khi nhận thức ăn;
- Thời gian thực hiện công việc phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đơn đặt hàng;
- Nhà cung cấp;
- Thức ăn;
- Dụng cụ kiểm tra;
- Sổ sách;
- Cân.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác về số lượng thức ăn nhập vào trại chăn nuôi	- Cân, đo và so sánh với đơn đặt hàng
- Sự phù hợp với chất lượng thức ăn	- Quan sát, nếm, gửi thức ăn và so sánh với tiêu chuẩn chất lượng thức ăn cho từng loại vật nuôi
- Các bước tiến hành nhận thức ăn	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc so sánh với yêu cầu kỹ thuật
- Sự phù hợp về thời gian	- Theo dõi thời gian của người thực hiện công việc so sánh với quy định về thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Cho vật nuôi ăn, uống
Mã số công việc: I6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện cho vật nuôi ăn, uống để đảm bảo sức khỏe và khả năng sinh trưởng, phát triển của vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định thời điểm cho ăn, uống;
- Xác định số lượng thức ăn, nước uống;
- Cho vật nuôi ăn, uống;
- Ghi chép, theo dõi lượng thức ăn tiêu thụ;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời điểm cho ăn, uống phù hợp với sinh lý của vật nuôi;
- Thức ăn, nước uống được xác định đầy đủ số lượng cần thiết;
- Vật nuôi được cho ăn, uống đúng tiêu chuẩn khẩu phần;
- Lượng thức ăn tiêu thụ được ghi chép đầy đủ, chi tiết;
- Sử dụng các dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi đảm bảo an toàn;
- Thời gian thực hiện công việc phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, tính toán;
- Sử dụng dụng cụ chăn nuôi;
- Ghi sổ sách.

2. Kiến thức

- Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Lịch cho ăn;
- Danh mục các loại thức ăn;
- Các loại thức ăn chăn nuôi;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thời điểm cho ăn thích hợp đối với từng loại vật nuôi	- Giám sát thao tác của người thực hiện theo tiêu chuẩn được quy định trong quy trình nuôi dưỡng các loại gia súc, gia cầm
- Kỹ năng cho gia súc, gia cầm ăn, uống	- Theo dõi việc cho gia súc, gia cầm ăn đúng giờ, đúng khẩu phần
- An toàn cho sức khỏe gia súc, gia cầm	- Theo dõi thao tác của người chăn nuôi theo tiêu chuẩn được quy định trong quy trình nuôi dưỡng gia súc, gia cầm
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian của người thực hiện công việc đối chiếu với quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Theo dõi khả năng tiêu thụ thức ăn, nước uống
Mã số công việc: I7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Theo dõi khả năng tiêu thụ thức ăn, nước uống để điều chỉnh khẩu phần ăn, nước uống cho phù hợp với yêu cầu cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Cân thức ăn thừa;
- Phát hiện trường hợp ăn, uống bất thường;
- Ghi chép sổ sách theo dõi;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thức ăn thừa được cẩn thận, chính xác;
- Các trường hợp ăn uống bất thường được phát hiện sớm và kịp thời;
- Sổ sách được ghi chép rõ ràng, đầy đủ và lưu trữ kịp thời;
- Thời gian theo dõi phải phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng cân;
- Quan sát, phân tích, đánh giá;
- Ghi chép, tổng hợp, theo dõi.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Chẩn đoán.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cân;
- Bảo hộ lao động;
- Kỹ thuật viên;
- Sổ sách theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kỹ năng thu gom thức ăn thừa và sử dụng cân để xác định lượng thức ăn thừa đó của vật nuôi	- Giám sát thao tác của người thực hiện so với hướng dẫn trong quy trình công nghệ
- Những bất thường trong ăn uống của gia súc, gia cầm	- Theo dõi lượng thức ăn thừa so với tiêu chuẩn và khẩu phần ăn
- Sự phù hợp về thời gian theo dõi	- Theo dõi thời gian của người thực hiện công việc đối chiếu với yêu cầu về thời gian cần thiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều chỉnh khẩu phần thức ăn, nước uống
Mã số công việc: I8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều chỉnh khẩu phần thức ăn, nước uống để giảm chi phí và tăng năng xuất cho vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Cân thức ăn thừa;
- Phát hiện trường hợp ăn, uống bất thường;
- Ghi chép sổ sách theo dõi;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nguyên nhân thừa thiếu thức ăn được phát hiện kịp thời;
- Khẩu phần ăn được điều chỉnh kịp thời;
- Sổ sách được ghi chép rõ ràng, đầy đủ và lưu trữ kịp thời.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, phân tích, đánh giá;
- Ghi chép, tổng hợp, theo dõi.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Chẩn đoán.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cân;
- Bảng tiêu chuẩn khẩu phần ăn;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự cân đối của khẩu phần sau khi điều chỉnh	- Tính toán giá trị dinh dưỡng của khẩu phần sau khi điều chỉnh và so sánh với tiêu chuẩn ăn
- Sự phù hợp của khẩu phần với gia súc và gia cầm	- Cho gia súc và gia cầm ăn thử và đánh giá thông qua lượng thức ăn thu nhận và sức sản xuất của vật nuôi
- Trình độ điều chỉnh khẩu phần	- Giám sát các bước của người làm và so sánh với quy trình phối trộn và điều chỉnh khẩu phần ăn
- Sự an toàn sức khỏe cho gia súc và gia cầm	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định vệ sinh an toàn thức ăn
- Sự phù hợp của thời gian điều chỉnh với thời gian định mức	- Theo dõi thời gian điều chỉnh khẩu phần thực tế và so sánh với thời gian được quy định trong quy trình

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Theo dõi sức khỏe ban đầu
Mã số công việc: K1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Theo dõi sức khỏe ban đầu để phát hiện kịp thời những bất thường xảy ra và đưa biện pháp xử lý kịp thời. Công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Quan sát vật nuôi;
- Phát hiện trường hợp bất thường;
- Xử lý vật nuôi có biểu hiện bất thường;
- Ghi chép sổ sách theo dõi;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật nuôi được quan sát cẩn thận, chính xác;
- Những trường hợp bất thường được phát hiện sớm và kịp thời;
- Vật nuôi có biểu hiện bất thường được xử lý kịp thời;
- Sổ sách theo dõi được ghi chép rõ ràng, đầy đủ;
- An toàn sức khỏe cho người thực hiện công việc này;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, theo dõi, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Sử dụng dụng cụ, thiết bị thú y;
- Ghi chép.

2. Kiến thức

- Chẩn đoán bệnh;
- Sinh lý bệnh;
- Giải phẫu bệnh
- Bệnh ở vật nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vật nuôi;
- Máy ảnh, máy vi tính;

- Nhiệt kế;
- Ống nghe;
- Dụng cụ thú y;
- Thuốc thú y và hóa chất;
- Sổ sách theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp về phương pháp kiểm tra các chỉ tiêu sinh lý của từng loại gia súc, gia cầm	- Giám sát thao tác của người thực hiện công việc so sánh với yêu cầu kỹ thuật
- Những gia súc, gia cầm có các chỉ tiêu sinh lý không bình thường	- Đối chiếu kết quả các chỉ tiêu sinh lý được kiểm tra với các chỉ tiêu sinh lý bình thường
- Sự phù hợp của biện pháp xử lý gia súc, gia cầm không bình thường	- Giám sát việc xử lý gia súc, gia cầm không bình thường, đánh giá sự phù hợp của biện pháp xử lý
- Các bước của việc thực hiện xử lý gia súc mắc bệnh	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc, đối chiếu với quy trình xử lý từng loại bệnh của gia súc, gia cầm
- An toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với quy định về an toàn vật nuôi và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc và so sánh với thời gian quy

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh chuồng nuôi
Mã số công việc: K2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh chuồng nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Thu gom chất thải;
- Quét dọn chuồng trại;
- Rửa chuồng trại, máng ăn, máng uống;
- Sát trùng chuồng trại;
- Kiểm tra đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chất thải được thu gom đầy đủ kịp thời;
- Chuồng trại được quét dọn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh;
- Chuồng trại, máng ăn, máng uống được rửa sạch sẽ thường xuyên theo quy định;
- Chuồng trại được sát trùng theo tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Chuồng trại được kiểm tra đánh giá đầy đủ kịp thời theo tiêu chuẩn vệ sinh;
- Sử dụng các dụng cụ, thiết bị vệ sinh đảm bảo an toàn.
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát;
- Sử dụng phương tiện thu gom;
- Sử dụng dụng cụ quét dọn;
- Sử dụng dụng cụ rửa chuồng;
- Sử dụng bình phun;
- Ghi chép tổng hợp.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Vệ sinh chăn nuôi;
- Dược lý thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng quy trình vệ sinh phòng dịch;
- Dụng cụ, phương tiện thu gom chất thải;
- Dụng cụ, phương tiện vệ sinh, sát trùng;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các thao tác thu gom chất thải	- Giám sát thao tác của người thực hiện so với hướng dẫn trong quy trình công nghệ
- Các bước vệ sinh, sát trùng chuồng nuôi, máng ăn, máng uống	- Giám sát thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với yêu cầu của quy trình
- An toàn vệ sinh thú y	- Quan sát và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh thú y
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện so với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh dụng cụ chăn nuôi
Mã số công việc: K3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh dụng cụ chăn nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Chuẩn bị điều kiện vệ sinh;
- Thực hiện vệ sinh dụng cụ chăn nuôi;
- Kiểm tra đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điều kiện vệ sinh của dụng cụ chăn nuôi được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Dụng cụ chăn nuôi được vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Dụng cụ chăn nuôi được kiểm tra đúng tiêu chuẩn vệ sinh;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thú y;
- Thời gian thực hiện công việc phù hợp với yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ vệ sinh.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Sử dụng thuốc sát trùng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại dụng cụ và hóa chất theo yêu cầu;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của việc chuẩn bị các điều kiện vệ sinh dụng cụ chăn nuôi	- Quan sát, tính toán và so sánh với yêu cầu của việc vệ sinh dụng cụ chăn nuôi
- Các bước vệ sinh, sát trùng dụng cụ chăn nuôi	- Giám sát, kiểm tra thao tác của người thực hiện so với quy trình vệ sinh, sát trùng dụng cụ chăn nuôi
- An toàn vệ sinh thú y	- Quan sát và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh thú y
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh môi trường chăn nuôi
Mã số công việc: K4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh môi trường chăn nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y, thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất;
- Thực hiện vệ sinh môi trường;
- Xử lý chất thải môi trường;
- Kiểm tra, nghiệm thu;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các dụng cụ, hóa chất được chuẩn bị đầy đủ;
- Môi trường được vệ sinh sạch sẽ và đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh;
- Chất thải môi trường được xử lý kịp thời, đúng quy trình;
- Môi trường chăn nuôi đã được kiểm tra vệ sinh đúng tiêu chuẩn;
- An toàn vệ sinh thú y;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ vệ sinh;
- Sử dụng các trang thiết bị và dụng cụ xử lý môi trường;
- Kiểm tra, tổng hợp, đánh giá.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Sử dụng thuốc sát trùng tiêu độc;
- Vi sinh vật thú y;
- Quy trình xử lý chất thải môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ và hóa chất;
- Bảng tiêu chuẩn vệ sinh;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của việc chuẩn bị các điều kiện vệ sinh môi trường và xử lý chất thải	- Quan sát, tính toán và so sánh với yêu cầu của việc vệ sinh môi trường và xử lý chất thải
- Các bước vệ sinh, sát trùng và tiêu độc môi trường chăn nuôi	- Giám sát thao tác của người thực hiện công việc so với quy trình vệ sinh, sát trùng và tiêu độc môi trường chăn nuôi
- Các bước xử lý chất thải trong chăn nuôi	- Giám sát thao tác của người thực hiện công việc so với quy trình xử lý chất thải chăn nuôi
- An toàn vệ sinh thú y	- Quan sát và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh thú y
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phân loại vật nuôi
Mã số công việc: K5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân loại vật nuôi để có biện pháp nuôi dưỡng, chăm sóc và quản lý phù hợp. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Phân loại vật nuôi theo tuổi;
- Phân loại vật nuôi theo khối lượng cơ thể;
- Phân loại vật nuôi theo tính biệt;
- Phân loại vật nuôi theo hướng sản xuất;
- Tổng hợp kết quả phân loại;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật nuôi được phân loại theo đúng lứa tuổi;
- Vật nuôi được phân loại theo nhóm khối lượng cơ thể;
- Vật nuôi trong nhóm được phân loại theo tính biệt;
- Vật nuôi được phân nhóm theo hướng sản xuất;
- Vật nuôi sau khi phân loại được tổng hợp đầy đủ kịp thời;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc hồ sơ và quan sát;
- Lựa chọn, phân loại, tổng hợp;
- Cân, đo khối lượng.

2. Kiến thức

- Giống vật nuôi;
- Sinh lý động vật;
- Chăn nuôi chuyên khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản kế hoạch chăn nuôi;
- Hồ sơ vật nuôi;
- Thước đo, cân;

- Các bảng phân loại vật nuôi;
- Giấy bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác của việc phân loại gia súc, gia cầm theo tuổi, khối lượng, tính biệt và hướng sản xuất	- Đối chiếu kết quả phân loại với lý lịch của mỗi loại gia súc, gia cầm
- Các bước thực hiện công việc phân lô, phân đàn đối với mỗi loại gia súc, gia cầm	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và so sánh với yêu cầu kỹ thuật đối với từng loại gia súc, gia cầm
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Cho vật nuôi vận động, tắm nắng
Mã số công việc: K6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cho vật nuôi vận động, tắm nắng để đảm bảo sức khỏe cho vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Chọn chế độ vận động;
- Chuẩn bị điều kiện vận động, tắm nắng;
- Cho gia súc vận động, tắm nắng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chế độ vận động được chọn phù hợp với loại vật nuôi;
- Các điều kiện vận động, tắm nắng được chuẩn bị đầy đủ kịp thời;
- Gia súc được vận động tắm nắng đúng quy trình;
- Đảm bảo an toàn lao động;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn;
- Thực hiện đúng việc vận động, tắm nắng theo quy trình kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Giống gia súc, gia cầm;
- Khí tượng nông nghiệp;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các chế độ vận động;
- Bản thiết kế chuồng trại chăn nuôi;
- Các dụng cụ trang thiết bị phục vụ;
- Thiết bị hỗ trợ vận động;
- Bảng thống kê vật nuôi;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của điều kiện vận động, tắm nắng cho từng loại gia súc, gia cầm	- Quan sát, tính toán các điều kiện cho gia súc vận động, tắm nắng đã được chuẩn bị và so sánh với yêu cầu của từng loại gia súc, gia cầm
- Thời điểm và thời gian vận động, tắm nắng đúng quy định	- So sánh thời điểm, thời gian vận động, tắm nắng với tiêu chuẩn quy định trong quy trình kỹ thuật vận động, tắm nắng cho gia súc, gia cầm
- Sự hợp lý của phương pháp vận động, tắm nắng đối với mỗi loại gia súc, gia cầm	- So sánh phương pháp sử dụng với yêu cầu kỹ thuật cho gia súc, gia cầm vận động và tắm nắng
- Thao tác cho gia súc vận động, tắm nắng	- Giám sát thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định trong quy trình kỹ thuật cho gia súc, gia cầm vận động và tắm nắng
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tắm, chải cho vật nuôi
Mã số công việc: K7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tắm, chải cho vật nuôi đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Chọn chế độ tắm, chải;
- Chuẩn bị điều kiện tắm, chải;
- Tắm, chải cho gia súc;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chế độ tắm, chải được chọn phù hợp với loại vật nuôi;
- Các điều kiện tắm, chải được chuẩn bị đầy đủ kịp thời;
- Gia súc được tắm, chải đúng quy trình;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn;
- Thực hiện việc tắm, chải cho vật nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Giống gia súc, gia cầm;
- Khí tượng nông nghiệp;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản liệt kê các hình thức tắm, chải;
- Các dụng cụ trang thiết bị phục vụ;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Điều kiện tắm, chải phù hợp với yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát, tính toán các điều kiện tắm, chải đã chuẩn bị và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của thời gian tắm, chải theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại gia súc	- Theo dõi thời gian tắm, chải và đối chiếu với tiêu chuẩn trong quy trình tắm cho gia súc
- Thao tác tắm, chải cho gia súc	- Giám sát thao tác của người thực hiện và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định trong quy trình kỹ thuật tắm nước, chải cho gia súc
- Độ sạch của cơ thể gia súc sau khi tắm, chải	- Quan sát cơ thể gia súc sau khi tắm, chải và đánh giá độ sạch trên cơ thể gia súc theo tiêu chuẩn cảm quan;
- Sự phù hợp giữa thời gian hoàn thành công việc so với định mức thời gian	- Theo dõi thời gian hoàn thành công việc và đối chiếu với thời gian được quy định trong định mức công việc;
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Luyện cơ năng cho vật nuôi
Mã số công việc: K8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Luyện cơ năng cho vật nuôi đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Lựa chọn phương pháp;
- Chuẩn bị điều kiện;
- Thực hiện luyện cơ năng cho gia súc;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp luyện cơ năng cho vật nuôi được lựa chọn phù hợp với vật nuôi;
- Các điều kiện luyện cơ năng được chuẩn bị đầy đủ kịp thời;
- Gia súc được luyện cơ năng đúng quy trình;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn;
- Thực hiện việc luyện cơ năng cho vật nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Giống gia súc, gia cầm;
- Khí tượng nông nghiệp theo mùa;
- Kỹ thuật chăn nuôi thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản liệt kê các hình thức luyện cơ năng;
- Các dụng cụ trang thiết bị phục vụ;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của điều kiện luyện cơ năng với từng loại gia súc	- Quan sát, tính toán các điều kiện luyện cơ năng đã chuẩn bị và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của thời gian luyện cơ năng với yêu cầu kỹ thuật của từng loại gia súc	- Theo dõi thời gian luyện cơ năng và đối chiếu với tiêu chuẩn trong quy trình tắm cho gia súc
- Thao tác luyện cơ năng cho gia súc	- Giám sát thao tác của người luyện cơ năng và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định trong quy trình kỹ thuật tắm nước cho gia súc
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc gia súc sơ sinh
Mã số công việc: K9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chăm sóc gia súc sơ sinh để gia súc non sinh trưởng và phát triển tốt. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau;

- Bấm nanh;
- Bóc móng;
- Cắt rốn;
- Thiến gia súc đực;
- Tiêm bổ sung sắt cho lợn con;
- Ghi chép sổ sách;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lợn con được bấm nanh đảm bảo đúng kỹ thuật;
- Gia súc sơ sinh được bấm móng đúng kỹ thuật;
- Gia súc sơ sinh được cắt rốn đúng kỹ thuật;
- Gia súc đực được thiến đúng quy trình kỹ thuật;
- Lợn con được tiêm bổ sung sắt đúng thời điểm;
- Các chăm sóc khác được ghi chép đầy đủ, chi tiết;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện bấm nanh đúng kỹ thuật;
- Thực hiện bóc móng đúng kỹ thuật;
- Thực hiện cắt rốn đúng kỹ thuật;
- Thực hiện thiến gia súc đực đúng kỹ thuật;
- Thực hiện tiêm sắt đúng kỹ thuật;
- Ghi chép, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Ngoại khoa thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kìm bấm nanh;
- Cồn, iốt;
- Găng tay;
- Dao, kéo, kim khâu, chỉ khâu;
- Cồn, iốt;
- Băng, gạc;
- Thuốc kháng sinh;
- Bơm tiêm, kim tiêm;
- Thuốc sắt;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác bấm nanh cho lợn con - Thao tác bóc móng cho gia súc sơ sinh - Thao tác cắt rốn cho gia súc sơ sinh - Thao tác thiến gia súc đực - Thao tác tiêm bổ sung sắt cho lợn con	- Giám sát, theo dõi các bước của người thực hiện công việc so yêu cầu kỹ thuật về bấm nanh, bóc móng, cắt rốn, tiêm bổ sung sắt, thiến gia súc đực
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra khối lượng cá thể
Mã số công việc: K10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra khối lượng cá thể để đánh giá khả năng sinh trưởng của vật nuôi. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau;

- Xác định tiêu chuẩn khối lượng cá thể theo từng giai đoạn nuôi;
- Xác định phương pháp kiểm tra khối lượng;
- Chuẩn bị điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện xác định khối lượng;
- Tổng hợp và phân loại;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng vật nuôi được xác định đúng tiêu chuẩn;
- Phương pháp kiểm tra khối lượng được xác định phù hợp;
- Các điều kiện, nguồn lực chuẩn bị đầy đủ;
- Khối lượng được xác định với phương pháp phù hợp;
- Khối lượng cá thể vật nuôi được tổng hợp đầy đủ, chính xác;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Sử dụng các dụng cụ để cân, đo khối lượng;
- Ghi chép, theo dõi, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Giống vật nuôi;
- Tiêu chuẩn giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn khối lượng;
- Cân, thước đo các loại;
- Bảng xác định trọng lượng theo chiều đo;

- Bảng phương pháp kiểm tra khối lượng;
- Giấy, bút, sổ sách theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác về khối lượng vật nuôi	- Đọc, kiểm tra và so sánh với tiêu chuẩn khối lượng vật nuôi
- Sự đầy đủ về việc chuẩn bị điều kiện và nguồn lực	- Quan sát, kiểm tra so với yêu cầu kỹ thuật
- Các bước tiến hành kiểm tra khối lượng	- Giám sát, theo dõi các bước của người thực hiện công việc so yêu cầu kỹ thuật về kiểm tra khối lượng vật nuôi
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập sổ theo dõi
Mã số công việc: K11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập sổ sách theo dõi đúng theo yêu cầu cần thiết, công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Đọc bản kế hoạch chăn nuôi;
- Xây dựng sổ sách;
- Phân loại, ghi chép sổ sách;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Bản kế hoạch chăn nuôi của cơ sở được đọc cẩn thận, tỷ mỷ;
- Sổ sách được xây dựng phù hợp với từng đối tượng vật nuôi;
- Sổ sách được ghi chép đầy đủ, chính xác các nội dung;
- Thời gian ghi chép phù hợp với yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Lên khung, mở sổ;
- Ghi chép, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi, thú y;
- Phương pháp trình bày văn bản.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản tiêu chí về cơ cấu đàn, kế hoạch chu chuyển đàn;
- Kế hoạch chăn nuôi;
- Kết quả quan sát theo dõi;
- Các hồ sơ theo dõi;
- Các loại sổ sách, giấy, bút, thước kẻ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của bản kế hoạch chăn nuôi của cơ sở	- Đọc, kiểm tra và so sánh với kế hoạch chăn nuôi của của cơ sở
- Thực hiện ghi sổ sách	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc so sánh với yêu cầu cần thiết
- Sự phù hợp của sổ sách ghi chép với từng đối tượng vật nuôi	- Kiểm tra, theo dõi quá trình ghi chép của người làm so với quy định bản mẫu
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Khảo sát và xác định tiêu chuẩn vệ sinh thú y
Mã số công việc: L1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khảo sát và xác định tiêu chuẩn vệ sinh thú y đạt yêu cầu cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Khảo sát các chỉ tiêu vệ sinh thú y;
- Khảo sát tình hình chăn nuôi và vệ sinh dịch tễ tại cơ sở;
- Xác định, lựa chọn tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu vệ sinh thú y được khảo sát chi tiết, đầy đủ;
- Tình hình chăn nuôi tại cơ sở được khảo sát đầy đủ, chi tiết;
- Tiêu chuẩn vệ sinh thú y được xác định và lựa chọn chính xác, phù hợp;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, điều tra, phân tính, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Dịch tễ học thú y;
- Dược lý học thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Phiếu điều tra tình hình chăn nuôi, vệ sinh dịch tễ tại cơ sở;
- Kết quả phiếu điều tra;
- Các loại sổ sách, giấy, bút, thước kẻ;
- Chụp ảnh, quay phim tình hình và tình trạng điển hình khi điều tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chuẩn xác của các thông tin khảo sát về tiêu chuẩn vệ sinh thú y	- So sánh các thông tin đã thu thập với yêu cầu kỹ thuật
- Thực hiện khảo sát	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc so sánh với yêu cầu cần thiết
- Sự phù hợp về tiêu chuẩn vệ sinh thú y của cơ sở chăn nuôi	- Đối chiếu kết quả lựa chọn so với tiêu chuẩn vệ sinh thú y
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh sát trùng, tiêu độc môi trường
Mã số công việc: L2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh sát trùng, tiêu độc môi trường đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện vệ sinh sát trùng, tiêu độc môi trường;
- Kiểm tra đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp vệ sinh, sát trùng, tiêu độc môi trường được xác định rõ ràng, cụ thể;
- Các điều kiện vệ sinh, sát trùng, tiêu độc từng dịch bệnh theo pháp lệnh thú y;
- Vệ sinh sát trùng, tiêu độc môi trường được thực hiện đúng quy trình;
- Môi trường được kiểm tra đánh giá chi tiết, cụ thể, đầy đủ;
- An toàn lao động cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị vệ sinh;
- Thực hiện thành thạo phương pháp vệ sinh, sát trùng, tiêu độc môi trường;
- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị vệ sinh;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Sử dụng thuốc sát trùng, tiêu độc;
- Pháp lệnh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng các phương pháp vệ sinh sát trùng, tiêu độc;
- Bảng phân tích kết quả tiêu độc, sát trùng của các loại hóa dược;

- Trang thiết bị vệ sinh;

- Vật tư hóa chất theo yêu cầu;

- Tiêu chí về vệ sinh môi trường.

- Những cảnh báo về sử dụng các hóa dược sát trùng, tiêu độc. Biện pháp giải độc khi cần cho vật nuôi và người tham gia công việc;

- Định kỳ kiểm tra sức khỏe cho người thực hiện công việc vệ sinh sát trùng tiêu độc môi trường;

- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, hóa chất dùng tiêu độc môi trường	- Quan sát, tính toán dụng cụ, hóa chất và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong tiêu độc môi trường
- Tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch đối với môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch của môi trường
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng trại
Mã số công việc: L3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại;
- Kiểm tra đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại được xác định phù hợp với đối tượng;
- Các điều kiện vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại được chuẩn bị đầy đủ;
- Việc vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại được thực hiện đúng quy trình vệ sinh thú y;
- Việc vệ sinh sát trùng, tiêu độc chuồng trại được kiểm tra đánh giá chi tiết, đầy đủ;
- An toàn lao động cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị vệ sinh;
- Thực hiện thành thạo phương pháp vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng trại;
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ trang thiết bị, máy móc vệ sinh, sát trùng tiêu độc chuồng trại;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Dược lý thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng hướng dẫn các phương pháp vệ sinh sát trùng, tiêu độc;

- Bảng khảo nghiệm, thực nghiệm các kết quả khoa học của các biện pháp vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng trại;

- Vật tư, hóa chất theo yêu cầu;

- Trang thiết bị vệ sinh;

- Tiêu chí về vệ sinh thú y chuồng trại;

- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp về dụng cụ, hóa chất dùng tiêu độc chuồng trại	- Kiểm tra dụng cụ, hóa chất và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong tiêu độc chuồng trại chăn nuôi
- Tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch đối với chuồng trại chăn nuôi	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch chuồng trại chăn nuôi
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh, sát trùng dụng cụ, thiết bị chăn nuôi
Mã số công việc: L4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh, sát trùng dụng cụ, thiết bị chăn nuôi đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện vệ sinh, sát trùng dụng cụ, thiết bị chăn nuôi;
- Kiểm tra đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp vệ sinh sát trùng các dụng cụ, thiết bị được xác định rõ ràng, cụ thể;
- Các điều kiện vệ sinh sát trùng các dụng cụ, thiết bị chăn nuôi được chuẩn bị đầy đủ;
- Việc vệ sinh sát trùng dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật;
- Dụng cụ, thiết bị chăn nuôi được kiểm tra đánh giá chi tiết, đầy đủ;
- An toàn lao động cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị vệ sinh;
- Thực hiện thành thạo phương pháp vệ sinh, sát trùng dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi;
- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị vệ sinh, sát trùng;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Dược lý thú y
- Nguyên liệu và cấu trúc của dụng cụ thiết bị chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng hướng dẫn các phương pháp vệ sinh sát trùng, tiêu độc;
- Bảng kết quả nghiên cứu khoa học của các biện pháp vệ sinh, sát trùng tiêu độc đã được thực hiện khảo nghiệm;
- Vật tư, hóa chất theo yêu cầu;
- Trang thiết bị vệ sinh;
- Bảo hộ lao động;
- Tiêu chuẩn vệ sinh thú y về dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, thiết bị, hóa chất dùng tiêu độc dụng cụ, thiết bị chăn nuôi	- Quan sát, tính toán dụng cụ, thiết bị, hóa chất và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong tiêu độc dụng cụ, thiết bị chăn nuôi
- Tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch đối với dụng cụ, thiết bị chăn nuôi	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh phòng dịch dụng cụ, thiết bị chăn nuôi
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xử lý thức ăn không đạt tiêu chuẩn vệ sinh
Mã số công việc: L5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xử lý thức ăn không đạt tiêu chuẩn theo yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện xử lý thức ăn không đủ tiêu chuẩn vệ sinh;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp xử lý thức ăn được xác định cụ thể, chính xác;
- Các dụng cụ, hóa chất được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Thức ăn không đủ tiêu chuẩn vệ sinh được xử lý đúng quy trình kỹ thuật;
- Thức ăn không đủ điều kiện vệ sinh được kiểm tra và loại bỏ chính xác, kịp thời;
- An toàn lao động cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ trang thiết bị xử lý;
- Thực hiện thành thạo phương pháp xử lý thức ăn không đạt tiêu chuẩn;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh chăn nuôi;
- Dinh dưỡng thức ăn;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn chất lượng thức ăn;
- Danh mục các phương pháp xử lý;
- Các dụng cụ xử lý, hóa chất;
- Bảo hộ lao động;
- Tiêu chí đánh giá về chất lượng thức ăn.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp về dụng cụ, thiết bị, hóa chất dùng vệ sinh thức ăn	- Quan sát, tính toán dụng cụ, hóa chất và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong vệ sinh thức ăn chăn nuôi
- Tiêu chuẩn kỹ thuật và vệ sinh đối với thức ăn chăn nuôi	- Quan sát thức ăn, kiểm tra và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh của thức ăn
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Sự phù hợp giữa thời gian vệ sinh thức ăn với định mức thời gian	- Theo dõi thời gian làm việc và đối chiếu với định mức thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Khử trùng nước uống
Mã số công việc: L6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khử trùng nước uống đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện khử trùng nước uống;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp khử trùng nước uống được xác định chính xác, phù hợp;
- Hóa chất và dụng cụ được chuẩn bị đầy đủ để khử trùng nước uống;
- Nước uống được khử trùng đúng quy trình vệ sinh thú y;
- Việc khử trùng nước uống được kiểm tra chính xác, kịp thời;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng dụng cụ, hóa chất khử trùng nước uống;
- Thực hiện thành thạo phương pháp khử trùng nước uống;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn chất lượng nước uống dùng cho vật nuôi;
- Các dụng cụ, hóa chất khử trùng;
- Tiêu chuẩn vật lý, hóa học, vi sinh vật;
- Bảo hộ lao động;
- Tiêu chí đánh giá về chất lượng nước uống.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của vật tư, hóa chất để vệ sinh nước uống theo nội quy phòng dịch trong chăn nuôi	- Quan sát, tính toán vật tư, hóa chất đã chuẩn bị để vệ sinh nước uống và đối chiếu với tiêu chuẩn của nội quy phòng dịch trong chăn nuôi
- Thực hiện vệ sinh nước uống theo nội quy phòng dịch đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	- Giám sát việc thực hiện quy trình vệ sinh nước uống, đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- An toàn cho gia súc, gia cầm và môi trường	- Theo dõi thao tác của người thực hiện, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về vệ sinh an toàn nước uống cũng như kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- Đánh giá định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sát trùng, tiêu độc phương tiện, dụng cụ vận chuyển
Mã số công việc: L7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sát trùng, tiêu độc phương tiện, dụng cụ vận chuyển đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện;
- Thực hiện sát trùng, tiêu độc, phương tiện dụng cụ vận chuyển;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp sát trùng, tiêu độc phương tiện, dụng cụ vận chuyển được xác định phù hợp, chính xác;
- Hóa chất, dụng cụ, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ;
- Các phương tiện, dụng cụ vận chuyển được sát trùng, tiêu độc đúng quy trình;
- Các phương tiện, dụng cụ vận chuyển được kiểm tra chính xác, kịp thời;
- An toàn lao động cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng dụng cụ, hóa chất sát trùng, tiêu độc dụng cụ, phương tiện vận chuyển;
- Thực hiện thành thạo phương pháp sát trùng, tiêu độc, phương tiện dụng cụ vận chuyển;
- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, kiểm tra, tổng hợp, lựa chọn, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Pháp lệnh thú y;
- Dược lý.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Các bảng hướng dẫn sử dụng các phương tiện, dụng cụ vận chuyển;

- Bảng hướng dẫn và thiết kế các bể, hố sát trùng tiêu độc xe vận chuyển vật nuôi và người tham gia công việc;

- Định kỳ kiểm tra sức khỏe;

- Phụ cấp độc hại cho người tham gia công việc;

- Các dụng cụ phương tiện, thuốc sát trùng;

- Bảo hộ lao động;

- Tiêu chí đánh giá về vệ sinh thú y.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, thiết bị, phương tiện, hóa chất dùng vệ sinh, sát trùng và tiêu độc	- Quan sát, tính toán dụng cụ, thiết bị, hóa chất và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong tiêu độc dụng cụ, thiết bị và phương tiện vận chuyển
- Các bước vệ sinh, sát trùng, tiêu độc dụng cụ, thiết bị, phương tiện vận chuyển	- Giám sát, theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh, sát trùng, tiêu độc dụng cụ, thiết bị, phương tiện vận chuyển
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- Đánh giá định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng thuốc, vaccine phòng bệnh
Mã số công việc: L8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng thuốc, vacxin phòng bệnh đảm bảo an toàn dịch bệnh. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Lựa chọn phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện tiêm phòng;
- Kiểm tra theo dõi sau tiêm phòng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp đưa thuốc, vaccine phòng bệnh vào cơ thể được xác định chính xác, phù hợp;
- Hóa chất, thuốc, vaccine, dụng cụ, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ;
- Thuốc phòng bệnh được đưa vào cơ thể đúng phương pháp và an toàn;
- Vật nuôi sau khi tiêm phòng được kiểm tra theo dõi chặt chẽ;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng dụng cụ thú y, hóa chất, thuốc, vaccine;
- Cố định vật nuôi;
- Thực hiện thành thạo phương pháp cố định vật nuôi, phòng bệnh;
- Thực hiện thành thạo các phương pháp đưa thuốc, vaccine vào cơ thể vật nuôi: Uống, ăn, phun, nhỏ mắt, mũi, tiêm dưới da, tiêm bắp...
- Quan sát, đánh giá hiệu lực của thuốc và vaccine;
- Theo dõi, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Phòng bệnh cho vật nuôi;

- Dược lý thú y;
- Vi sinh vật thú y.
- Dịch tễ học thú y
- Miễn dịch học thú y

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình phòng bệnh;
- Các bảng hướng dẫn sử dụng thuốc, vaccine;
- Các dụng cụ, phương tiện, hóa chất, thuốc, vaccine;
- Bảo hộ lao động;
- Chỉ tiêu an toàn dịch bệnh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp và đầy đủ vật tư, hóa chất và vaccine để tiêm phòng	- Kiểm tra vật tư, hóa chất và vaccine đã chuẩn bị để tiêm phòng, đối chiếu với nội quy quy định và kế hoạch tiêm phòng
- Tiêm phòng theo nội quy phòng dịch cho gia súc, gia cầm, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	- Giám sát quá trình thực hiện tiêm phòng, đối chiếu với quy trình kỹ thuật và nội quy phòng bệnh
- Tình trạng của gia súc, gia cầm sau khi tiêm phòng	- Theo dõi sức khỏe gia súc sau tiêm phòng so với chỉ tiêu sinh lý
- Mức độ an toàn cho người, gia súc, gia cầm	- Theo dõi thao tác của người thực hiện, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về vệ sinh an toàn nước uống cũng như kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- So sánh với định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phòng, trừ nội ngoại ký sinh trùng
Mã số công việc: L9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ nội ngoại ký sinh trùng đảm bảo an toàn dịch bệnh ký sinh trùng. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Lựa chọn phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện phòng trừ ngoại ký sinh trùng;
- Kiểm tra theo dõi sau phòng trừ ngoại ký sinh trùng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp phòng trị ngoại ký sinh trùng được xác định phù hợp;
- Hóa chất, thuốc, dụng cụ, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ;
- Bệnh ngoại ký sinh trùng được phòng trị đúng quy trình, an toàn cho người và vật nuôi;
- Vật nuôi sau khi phòng trị ngoại ký sinh trùng được kiểm tra theo dõi chặt chẽ;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng dụng cụ thú y, hóa chất, thuốc;
- Thực hiện thành thạo phương pháp cố định vật nuôi, phòng trị ngoại ký sinh trùng;
- Quan sát, kiểm tra, theo dõi, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Dược lý thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Môi trường, thổ nhưỡng;
- Phòng trị ngoại ký sinh trùng cho vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình phòng ngoại ký sinh trùng;
- Các bảng hướng dẫn sử dụng thuốc, hóa chất;
- Thuốc giải độc phù hợp với các hóa chất sát trùng và thuốc diệt ký sinh trùng ngoài da;
- Các dụng cụ, phương tiện, hóa chất, thuốc;
- Bảo hộ lao động;
- Chỉ tiêu an toàn cho người, vật nuôi và môi trường.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp và đầy đủ vật tư, hóa chất dùng để phun ve, ghẻ. cho gia súc	- Kiểm tra vật tư, hóa chất đã chuẩn bị để phun ve, ghẻ cho gia súc, đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật, kế hoạch và nội quy phòng bệnh
- Sự phù hợp của quy trình phun ve, ghẻ	- Giám sát việc thực hiện phun ve ghẻ, đối chiếu với quy trình kỹ thuật
- Tình trạng sức khỏe của gia súc sau khi phun ve, ghẻ	- Quan sát tình trạng sức khỏe của gia súc so với chỉ tiêu sinh lý
- Sự an toàn cho người, gia súc	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về vệ sinh an toàn nước uống cũng như kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc, so sánh với định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm soát giết mổ
Mã số công việc: L10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm soát giết mổ đảm bảo an toàn thực phẩm. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định tiêu chuẩn;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện việc kiểm soát giết mổ;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các tiêu chuẩn kiểm soát giết mổ được xác định rõ ràng, cụ thể;
- Các điều kiện, nguồn lực kiểm soát giết mổ được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Việc kiểm soát giết mổ được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật;
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Việc kiểm soát giết mổ được kiểm tra đánh giá kịp thời;
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng dụng cụ, hóa chất;
- Sử dụng các dụng cụ thú y;
- Kiểm tra, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Pháp lệnh thú y;
- Dịch tễ học thú y;
- Chẩn đoán lâm sàng;
- Vệ sinh thú y;
- Kiểm nghiệm thú sản.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn các chỉ tiêu kiểm soát giết mổ;
- Các phương tiện, dụng cụ, thiết bị, hóa chất và nguồn lực;

- Bản quy trình kiểm soát giết mổ;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép;
- Dụng cụ kiểm tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các tiêu chuẩn kiểm soát giết mổ	- Đọc, phân tích so với tiêu chuẩn vệ sinh thú y
- Sự đầy đủ của việc chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực kiểm soát giết mổ	- Quan sát, kiểm tra so với yêu cầu kỹ thuật
- Các bước của việc kiểm soát giết mổ	- Giám sát, theo dõi các thao tác của người làm so với quy định về việc kiểm soát giết mổ
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm	- Kiểm tra chất lượng thực phẩm so với tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc so sánh với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xử lý chất thải
Mã số công việc: L11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện xử lý chất thải;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương pháp xử lý chất thải được xác định rõ ràng, cụ thể;
- Các điều kiện, nguồn lực xử lý chất thải được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Việc xử lý chất thải được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật và bảo vệ môi trường;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Việc xử lý chất thải được kiểm tra đánh giá kịp thời.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng dụng cụ, hóa chất;
- Sử dụng các dụng cụ, trang thiết bị;
- Kiểm tra, đánh giá, ghi chép.

2. Kiến thức

- Pháp lệnh thú y;
- Vệ sinh thú y;
- Kiểm nghiệm thú sản.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn các chỉ tiêu vệ sinh thú y;
- Bảng quy định về thiết kế xây dựng hệ thống tiêu độc xử lý chất thải ở cơ sở chăn nuôi;
- Các phương tiện, dụng cụ, thiết bị, hóa chất và nguồn lực;
- Bản quy trình xử lý chất thải;

- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép;
- Dụng cụ kiểm tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp và đầy đủ của phương tiện, vật tư, hóa chất dùng để thu gom và xử lý chất thải theo đúng nội quy phòng dịch	- Kiểm tra phương tiện, vật tư, hóa chất dùng để thu gom và xử lý chất thải, đối chiếu nội quy phòng dịch bệnh và bản tiêu chuẩn quy định kỹ thuật
- Kỹ năng thu gom chất thải	- Giám sát việc thu gom chất thải, đối chiếu với quy trình
- Thực hiện xử lý chất thải	- Giám sát việc thực hiện xử lý chất thải, đối chiếu với quy trình kỹ thuật xử lý chất thải
- Mức độ an toàn cho người, gia súc, gia cầm và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn được quy định trong quy trình về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- Đánh giá định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phát hiện vật nuôi ốm
Mã số công việc: M1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phát hiện vật nuôi ốm để chẩn đoán và điều trị bệnh kịp thời. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Quan sát chung hoạt động toàn đàn vật nuôi;
- Phát hiện biểu hiện bất thường của vật nuôi;
- Xác định vật nuôi ốm;
- Ghi chép, báo cáo;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các hoạt động của đàn vật nuôi được quan sát toàn diện;
- Các biểu hiện bất thường của vật nuôi trong đàn được phát hiện kịp thời;
- Vật nuôi ốm được xác định chính xác, kịp thời;
- Các biểu hiện bất thường của vật nuôi ốm được ghi chép đầy đủ, chi tiết và báo cáo kịp thời;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, theo dõi, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Ghi chép, báo cáo.

2. Kiến thức

- Sinh lý gia súc;
- Chẩn đoán bệnh;
- Sinh lý bệnh;
- Bệnh ở vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản chỉ tiêu sinh lý bình thường của vật nuôi;
- Dụng cụ, thiết bị, phương tiện thú y;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép;
- Bút;
- Máy vi tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chuẩn xác trong phát hiện vật nuôi có biểu hiện bất thường	- Quan sát và sử dụng dụng cụ, phương tiện kiểm tra đối chiếu với chỉ tiêu sinh lý bình thường của vật nuôi
- Độ chuẩn xác trong chẩn đoán bệnh gia súc, gia cầm theo triệu chứng điển hình của bệnh	- Quan sát và đối chiếu theo những triệu chứng điển hình của bệnh
- Sự kịp thời, chính xác, đầy đủ của báo cáo	- Quan sát thực tế và đối chiếu với nội dung báo cáo yêu cầu
- Mức độ an toàn cho người, gia súc, gia cầm và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Đảm bảo định mức lao động	- So sánh với định mức lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Theo dõi vật nuôi ốm
Mã số công việc: M2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Theo dõi vật nuôi ốm để chẩn đoán và điều trị bệnh chính xác. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định chỉ tiêu sinh lý;
- Theo dõi thân nhiệt;
- Theo dõi hoạt động tuần hoàn;
- Theo dõi hoạt động hô hấp;
- Theo dõi hoạt động tiêu hóa;
- Theo dõi hoạt động tiết niệu sinh dục;
- Ghi chép, tổng hợp và đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu sinh lý được xác định chính xác với từng đối tượng vật nuôi;
- Thân nhiệt của vật nuôi mắc bệnh được theo dõi chính xác;
- Trạng thái tuần hoàn của vật nuôi mắc bệnh được theo dõi chính xác;
- Trạng thái hô hấp của vật nuôi mắc bệnh được theo dõi chính xác;
- Trạng thái tiêu hóa của vật nuôi mắc bệnh được theo dõi chính xác;
- Trạng thái sinh dục tiết niệu của vật nuôi mắc bệnh được theo dõi chính xác;
- Kết quả theo dõi các trạng thái bệnh lý của vật nuôi mắc bệnh được ghi chép đầy đủ, chính xác;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Tổng hợp và đánh giá chính xác tình trạng bệnh lý.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định thành thạo các chỉ tiêu sinh lý;
- Thực hiện thành thạo các thao tác kiểm tra thân nhiệt;
- Thực hiện thành thạo các thao tác kiểm tra tuần hoàn;
- Thực hiện thành thạo các thao tác kiểm tra hô hấp;
- Thực hiện thành thạo các thao tác kiểm tra tiêu hóa;
- Thực hiện thành thạo các thao tác kiểm tra tiết niệu sinh dục;
- Phân tích, so sánh trạng thái sinh lý, trạng thái thân nhiệt, trạng thái hô hấp, trạng thái tuần hoàn, trạng thái tiêu hóa, trạng thái tiết niệu sinh dục;
- Ghi chép rõ ràng, khoa học;
- Tổng hợp, đánh giá.

2. Kiến thức

- Sinh lý động vật;
- Sinh lý bệnh;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Bệnh vật nuôi;
- Chẩn đoán bệnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản chỉ tiêu sinh lý;
- Dụng cụ xác định các chỉ tiêu sinh lý;
- Bản chỉ tiêu thân nhiệt;
- Dụng cụ xác định thân nhiệt;
- Bản chỉ tiêu tuần hoàn;
- Dụng cụ xác định các chỉ tiêu tuần hoàn;
- Bản chỉ tiêu hô hấp;
- Dụng cụ xác định các chỉ tiêu hô hấp;
- Bản chỉ tiêu tiêu hóa;
- Dụng cụ xác định các chỉ tiêu tiêu hóa;
- Bản chỉ tiêu tiết niệu sinh dục;
- Dụng cụ xác định các chỉ tiêu tiết niệu sinh dục;
- Bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, sổ sách;
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, phương tiện, thiết bị thú y dùng trong theo dõi gia súc, gia cầm bệnh	- Kiểm tra dụng cụ, phương tiện, thiết bị thú y và đối chiếu theo yêu cầu kỹ thuật
- Mức độ chuẩn xác của việc đánh giá trạng thái sinh lý của vật bệnh theo dõi	- Quan sát vật bệnh và đối chiếu với trạng thái sinh lý của vật bệnh
- Mức độ chuẩn xác của việc theo dõi thân nhiệt và nhịp tim vật bệnh theo hướng dẫn	- Theo dõi thao tác của người làm, sử dụng dụng cụ đo thân nhiệt, nhịp tim kiểm tra vật bệnh
- Sự chính xác và đầy đủ của báo cáo	- Quan sát thực tế và đối chiếu với nội dung báo cáo
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chẩn đoán bệnh
Mã số công việc: M3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chẩn đoán bệnh để xác định chính xác loại bệnh. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Thu thập thông tin về bệnh;
- Chẩn đoán bệnh;
- Lập phác đồ điều trị;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các thông tin về bệnh được thu thập và ghi chép đầy đủ, chi tiết;
- Bệnh của vật nuôi được chẩn đoán chính xác;
- Phác đồ điều trị được xác định đúng nguyên tắc và phù hợp từng bệnh cụ thể;
- An toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, theo dõi, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Tiên lượng bệnh.

2. Kiến thức

- Sinh lý gia súc;
- Chẩn đoán bệnh;
- Sinh lý bệnh;
- Dược lý thú y;
- Bệnh ở vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách ghi chép, theo dõi biểu hiện bệnh;
- Bộ ảnh bệnh tích;
- Dụng cụ, thiết bị, phương tiện thú y;
- Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành;
- Mẫu đơn thuốc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chuẩn xác của các thông tin thu thập về bệnh	- Kiểm tra, đối chiếu với đặc điểm của từng bệnh
- Các bước chẩn đoán bệnh	- Giám sát, theo dõi thao tác của người làm so với quy trình chẩn đoán bệnh
- Sự phù hợp của phác đồ điều trị	- Kiểm tra, so sánh với phác đồ điều trị chuẩn của từng bệnh
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi	- Theo dõi thao tác của người thực hiện đối chiếu với quy định về an toàn lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập hồ sơ bệnh án
Mã số công việc: M4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập hồ sơ bệnh án để theo dõi mức độ tiến triển của bệnh, công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Thu thập thông tin chung về vật nuôi mắc bệnh;
- Xác định kết quả chẩn đoán và tiên lượng;
- Xác định phác đồ điều trị và kết quả theo dõi;
- Ghi chép kết quả điều trị;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin chung về vật nuôi mắc bệnh được thu thập đầy đủ, rõ ràng;
- Kết quả chẩn đoán được xác định chính xác, kịp thời;
- Phác đồ điều trị và kết quả theo dõi được xác định cụ thể chính xác;
- Kết quả điều trị được ghi chép chính xác, rõ ràng, đầy đủ;
- Thời gian thực hiệp kịp thời.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập thông tin;
- Tổng hợp, đọc, ghi chép.

2. Kiến thức

- Chẩn đoán bệnh;
- Sinh lý bệnh;
- Bệnh ở vật nuôi;
- Sinh lý gia súc.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, sổ sách theo dõi;
- Phiếu khám bệnh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của các thông tin thu thập chung về vật nuôi mắc bệnh	- So sánh hồ sơ bệnh án ghi chép với hồ sơ mẫu
- Kết quả chẩn đoán và phác đồ điều trị	- Đánh giá độ chính xác của chẩn đoán và phác đồ điều trị
- Kết quả theo dõi quá trình điều trị	- Theo dõi việc ghi chép hồ sơ so sánh với yêu cầu cần thiết
- Số lượng gia súc khỏi bệnh	- Theo dõi, liệt kê việc ghi chép hồ sơ
- Vị trí nơi làm việc gọn gàng, sạch sẽ	- Quan sát vị trí nơi làm việc so với yêu cầu cần thiết
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện công việc đối với yêu cầu quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Cách ly vật nuôi ốm
Mã số công việc: M5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cách ly vật nuôi ốm để tránh lây lan dịch bệnh. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Chuẩn bị chuồng nuôi cách ly;
- Chuyển vật nuôi ốm đến chuồng nuôi cách ly;
- Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi ốm;
- Theo dõi, ghi chép vật nuôi ốm;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 2.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuồng nuôi cách ly được chuẩn bị theo đúng tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Vật nuôi ốm được chuyển đến chuồng nuôi cách ly an toàn, kịp thời;
- Vật nuôi ốm được nuôi dưỡng và chăm sóc theo đúng chỉ định hộ lý;
- Các biểu hiện bệnh lý của vật nuôi ốm được ghi chép cụ thể, chi tiết;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn;
- Sử dụng dụng cụ, thiết bị chăn nuôi;
- Sử dụng dụng cụ, phương tiện vận chuyển;
- Sử dụng thuốc thú y;
- Theo dõi, ghi chép, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Dược lý thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Bệnh ở vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuồng nuôi cách ly;
- Thiết bị, hóa chất, dụng cụ chăn nuôi;

- Phương tiện, dụng cụ vận chuyển;
- Bảo hộ lao động;
- Thức ăn, nước uống, thuốc thú y, dụng cụ chăm sóc;
- Giấy, bút, sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, thiết bị, hóa chất, phương tiện vận chuyển dùng trong cách ly gia súc, gia cầm ốm	- Kiểm tra và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong việc cách lý gia súc, gia cầm ốm
- Tiêu chuẩn vệ sinh thú y và điều kiện nuôi cách ly đối với chuồng nuôi cách ly	- Quan sát chuồng nuôi cách ly và đối chiếu với tiêu chuẩn vệ sinh thú y và điều kiện nuôi cách ly
- Nội quy phòng dịch đối với việc vận chuyển vật nuôi đến chuồng nuôi cách ly	- Theo dõi công việc của người làm và đối chiếu với nội quy phòng dịch
- Nuôi dưỡng vật nuôi cách ly theo nội quy phòng dịch	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với nội quy phòng dịch
- Mức độ đầy đủ và yêu cầu kỹ thuật của các chỉ tiêu cần theo dõi vật nuôi cách ly	- Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với các chỉ tiêu và yêu cầu kỹ thuật
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều trị bệnh
Mã số công việc: M6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều trị bệnh để vật nuôi khỏe mạnh đạt yêu cầu kỹ thuật. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Lựa chọn phương pháp điều trị;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện điều trị theo đơn;
- Kiểm tra theo dõi, điều chỉnh phác đồ điều trị;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp đưa thuốc vào cơ thể vật nuôi được lựa chọn phù hợp với loại thuốc sử dụng;
- Các điều kiện và nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ và kịp thời;
- Thuốc điều trị được đưa vào cơ thể đúng phương pháp và liều lượng;
- Vật nuôi điều trị được kiểm tra theo dõi chặt chẽ và phát hiện những tác dụng phụ của thuốc;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, tổng hợp;
- Quan sát, theo dõi, đánh giá;
- Sử dụng dụng cụ, hóa chất, thuốc thú y;
- Cố định vật nuôi;
- Thực hiện thành thạo phương pháp cố định vật nuôi điều trị bệnh;
- Điều chỉnh liều lượng thuốc;
- Kiểm tra, ghi chép sổ sách.

2. Kiến thức

- Bệnh truyền nhiễm;
- Bệnh ký sinh trùng;
- Bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa;

- Dược lý thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản quy trình điều trị;
- Các bảng hướng dẫn sử dụng thuốc thú y;
- Các dụng cụ, phương tiện, hóa chất, thuốc thú y;
- Danh sách các nhà cung cấp thuốc;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ theo dõi;
- Hồ sơ bệnh án.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, vật tư, thuốc thú y dùng trong điều trị bệnh cho vật nuôi; - Sự phù hợp của việc điều trị bệnh theo bản hướng dẫn - Mức độ kịp thời, đầy đủ của báo cáo trong điều trị bệnh gia súc, gia cầm - Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra các dụng cụ, vật tư, thuốc thú y và đối chiếu theo yêu cầu kỹ thuật - Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu bản hướng dẫn điều trị - Kiểm tra nội dung báo cáo và đối chiếu với yêu cầu - Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Hộ lý, chăm sóc vật nuôi ốm
Mã số công việc: M7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hộ lý, chăm sóc vật nuôi ốm đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Kiểm tra số lượng, trạng thái vật nuôi mắc bệnh;
- Chọn loại thức ăn;
- Cho vật nuôi ăn, uống;
- Theo dõi bệnh súc ăn, uống;
- Xác định tiên lượng;
- Đề nghị xử lý;
- Ghi chép sổ sách;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật nuôi mắc bệnh được kiểm tra đủ số lượng và đầy đủ các biểu hiện trạng thái bệnh lý;
- Thức ăn được chọn phù hợp với vật nuôi mắc bệnh;
- Vật nuôi mắc bệnh được cho ăn, uống đúng quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng;
- Vật nuôi mắc bệnh được theo dõi đầy đủ về tình trạng ăn, uống;
- Tiên lượng bệnh của vật nuôi được xác định chính xác;
- Các thông tin về vật nuôi mắc bệnh được xử lý kịp thời;
- Vật nuôi mắc bệnh được ghi chép đầy đủ chi tiết vào sổ theo dõi;
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát theo dõi, ghi chép, tổng hợp, lựa chọn, điều chỉnh;
- Ghi chép, đánh giá, báo cáo.

2. Kiến thức

- Bệnh truyền nhiễm;
- Bệnh ký sinh trùng;
- Bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản khoa;

- Dược lý thú y;
- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Vệ sinh chăn nuôi;
- Dinh dưỡng và thức ăn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ, thiết bị phương tiện thú y;
- Danh mục các loại thức ăn;
- Các loại thức ăn;
- Dụng cụ chăn nuôi;
- Hồ sơ bệnh án;
- Quy trình xử lý vật nuôi mắc bệnh;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách ghi chép, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác về số lượng vật nuôi	- Kiểm tra việc thực hiện đếm số lượng vật nuôi ốm
- Sự phù hợp của các loại thức ăn đối với vật nuôi mắc bệnh	- Kiểm tra, so sánh với yêu cầu kỹ thuật
- Các thao tác cho vật nuôi mắc bệnh ăn, uống	- Giám sát, theo dõi thao tác của người làm so với yêu cầu kỹ thuật
- Sự phù hợp của tiên lượng đối với vật nuôi mắc bệnh	- Quan sát, so sánh với quá trình tiến triển của bệnh
- Đảm bảo an toàn cho người và vật nuôi	- Theo dõi thao tác của người thực hiện so sánh với quy định về an toàn lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xử lý vật nuôi chết
Mã số công việc: M8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xử lý vật nuôi chết đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp xử lý;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thực hiện xử lý;
- Theo dõi, ghi chép;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp xử lý vật nuôi chết được xác định phù hợp, đầy đủ;
- Các điều kiện, nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Vật nuôi chết được xử lý đúng quy trình vệ sinh thú y;
- Đảm bảo an toàn sinh học;
- Đảm bảo an toàn cho người thực hiện;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu cần thiết;
- Các nội dung được ghi chép đầy đủ, chi tiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ vệ sinh;
- Quan sát, đánh giá;
- Thực hiện đúng quy trình;
- Ghi chép, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú y;
- Bệnh ở vật nuôi;
- Pháp lệnh thú y;
- Bảo vệ môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình xử lý vật nuôi chết;

- Tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Các dụng cụ và hóa chất;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách, giấy, bút ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các dụng cụ, phương tiện, hóa chất dùng trong xử lý gia súc, gia cầm chết	- Kiểm tra dụng cụ, phương tiện, hóa chất và đối chiếu theo yêu cầu kỹ thuật
- Sự phù hợp của quy trình xử lý đối với bệnh của gia súc, gia cầm chết	- Theo dõi thao tác của người thực hiện công việc và đối chiếu với yêu cầu của quy trình xử lý
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định thời điểm thu sản phẩm
Mã số công việc: N1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định thời điểm thu hoạch sản phẩm để có kết hoạch thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định thời gian của chu kỳ sản xuất;
- Xác định thời điểm thu hoạch sản phẩm;
- Ghi chép sổ sách;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời gian của chu kỳ sản xuất được xác định đầy đủ, chi tiết;
- Thời điểm thu hoạch sản phẩm được xác định phù hợp, kịp thời;
- Thời điểm thu hoạch sản phẩm được ghi chép đầy đủ, chi tiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, quan sát, phân tích, tổng hợp, đánh giá;
- Ghi chép.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Giống vật nuôi;
- Khí tượng nông nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng chu kỳ sản xuất;
- Quy trình sản xuất;
- Sổ sách, giấy, bút, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của chu kỳ chăn nuôi	- Kiểm tra, đối chiếu chu kỳ chăn nuôi đối với từng loại vật nuôi
- Tính chính xác của thời điểm thu hoạch sản phẩm	- Kiểm tra, theo dõi so với quy định của chu kỳ chăn nuôi cho từng loại vật nuôi

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thu hoạch sản phẩm
Mã số công việc: N2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp thu hoạch;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Thu hoạch sản phẩm;
- Giao nộp sản phẩm;
- Ghi chép, tổng hợp;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 1.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp thu hoạch được xác định đáp ứng yêu cầu thực tiễn;
- Các điều kiện và nguồn lực được chuẩn bị sẵn sàng cho việc thu hoạch sản phẩm;
- Sản phẩm được thu hoạch đúng quy trình và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Sản phẩm giao nộp đúng thời gian.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ, phương tiện thu hoạch sản phẩm;
- Ghi chép sổ sách.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật chăn nuôi;
- Thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi;
- Cơ khí;
- Quản trị doanh nghiệp;
- Tổ chức nguồn lực.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng hướng dẫn giao nộp sản phẩm chăn nuôi;
- Dụng cụ thu hoạch sản phẩm chăn nuôi;
- Danh sách các doanh nghiệp thu mua sản phẩm;
- Dụng cụ, phương tiện vận chuyển sản phẩm chăn nuôi;

- Kế hoạch giao sản phẩm;
- Bảo hộ lao động;
- Bảng quy trình thu hoạch sản phẩm chăn nuôi;
- Sổ sách, giấy, bút, phiếu giao nộp sản phẩm, phiếu xuất kho;
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự chính xác của thời điểm thu hoạch đối với mỗi loại sản phẩm chăn nuôi	- Kiểm tra thời điểm thu sản phẩm và đối chiếu với hướng dẫn thời điểm thu hoạch thích hợp với từng loại sản phẩm chăn nuôi
- Sự phù hợp của các thiết bị, dụng cụ, thu hoạch sản phẩm theo yêu cầu kỹ thuật	- Kiểm tra các thiết bị, dụng cụ, thu sản phẩm và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- Các bước thực hiện thu hoạch và giao nộp sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát người thu hoạch và giao nộp sản phẩm rồi đối chiếu với quy trình kỹ thuật thu hoạch và giao nộp sản phẩm chăn nuôi
- Mức độ đảm bảo về số lượng và chất lượng sản phẩm thu hoạch và giao nộp	- Kiểm tra số lượng, chất lượng sản phẩm khi giao nộp và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định đối với mỗi loại sản phẩm chăn nuôi
- Sự phù hợp của thời gian giao nộp sản phẩm	- Kiểm tra thời gian giao nộp sản phẩm và so sánh với tiêu chuẩn quy định trong hướng dẫn giao nộp sản phẩm
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá chất lượng và phân loại sản phẩm
Mã số công việc: N3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đánh giá chất lượng và phân loại sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định tiêu chuẩn phân loại sản phẩm;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Đánh giá, phân loại sản phẩm;
- Ghi chép, tổng hợp;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tiêu chuẩn phân loại sản phẩm được xác định cụ thể, chính xác;
- Các điều kiện được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Sản phẩm được đánh giá, phân loại đúng tiêu chuẩn.
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ, phương tiện thu hoạch sản phẩm;
- Sử dụng dụng cụ, thiết bị phân loại;
- Ghi chép sổ sách.

2. Kiến thức

- Thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi;
- Kỹ thuật ngành hàng;
- Cơ khí chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn phân loại sản phẩm;
- Dụng cụ phân loại sản phẩm chăn nuôi;
- Bảng hướng dẫn phân loại sản phẩm chăn nuôi;
- Bảo hộ lao động;
- Giấy, bút, sổ sách, máy vi tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các thiết bị, dụng cụ, phân loại sản phẩm chăn nuôi	- Kiểm tra các thiết bị, dụng cụ, phân loại sản phẩm và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- Độ chính xác của việc phân loại sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát sản phẩm chăn nuôi đã được phân loại và so sánh với sản phẩm mẫu, đồng thời dùng dụng cụ đo kiểm đối chiếu với tiêu chuẩn hướng dẫn
- Các thao tác của việc phân loại sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát người phân loại sản phẩm và đối chiếu với tiêu chuẩn trong hướng dẫn phân loại sản phẩm chăn nuôi
- Sự phù hợp của thời gian phân loại sản phẩm với định mức thời gian	- Theo dõi thời gian phân loại sản phẩm thực tế và đối chiếu với thời gian được quy định trong định mức lao động
- Mức độ an toàn cho người, vật nuôi và vệ sinh môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh sản phẩm
Mã số công việc: N4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh sản phẩm đạt tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định các tiêu chuẩn vệ sinh sản phẩm;
- Chuẩn bị điều kiện và nguồn lực;
- Vệ sinh sản phẩm;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả vệ sinh sản phẩm;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tiêu chuẩn vệ sinh sản phẩm được xác định phù hợp với từng loại sản phẩm;
- Các điều kiện và nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ;
- Sản phẩm được vệ sinh theo quy trình vệ sinh sản phẩm;
- Sản phẩm sau khi vệ sinh được kiểm tra và đánh giá đúng quy trình vệ sinh;
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Sử dụng các dụng cụ vệ sinh sản phẩm;
- Kiểm tra, đánh giá.

2. Kiến thức

- Thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi;
- Kỹ thuật ngành hàng;
- Vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Vệ sinh chăn nuôi;
- Pháp lệnh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn vệ sinh sản phẩm;
- Danh sách các nhà cung cấp;
- Bảng hướng dẫn quy trình vệ sinh sản phẩm chăn nuôi;

- Dụng cụ vệ sinh sản phẩm chăn nuôi;
- Quy trình kiểm tra, đánh giá;
- Dụng cụ kiểm tra, đánh giá sản phẩm chăn nuôi;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các thiết bị, dụng cụ vệ sinh sản phẩm với từng loại sản phẩm chăn nuôi	- Kiểm tra các thiết bị, dụng cụ vệ sinh sản phẩm và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- Sự đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh sản phẩm chăn nuôi	- Quan sát sản phẩm chăn nuôi đã được vệ sinh và dùng dụng cụ đo kiểm đối chiếu với tiêu chuẩn hướng dẫn
- Các bước thực hiện việc vệ sinh sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát người tiến hành vệ sinh sản phẩm và đối chiếu với tiêu chuẩn trong quy trình vệ sinh sản phẩm chăn nuôi
- Sự phù hợp của thời gian vệ sinh sản phẩm chăn nuôi với định mức thời gian	- Theo dõi thời gian vệ sinh sản phẩm thực tế và đối chiếu với thời gian được quy định trong định mức lao động
- Mức độ an toàn cho người, sản phẩm chăn nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sơ chế sản phẩm
Mã số công việc: N5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sơ chế sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp sơ chế sản phẩm;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Sơ chế sản phẩm;
- Kiểm tra, đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp sơ chế sản phẩm được xác định cụ thể, chính xác;
- Các điều kiện và nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời;
- Sản phẩm được sơ chế theo đúng quy trình kỹ thuật;
- Sản phẩm sau khi sơ chế được kiểm tra, đánh giá kịp thời;
- Đảm bảo an toàn cho người và vệ sinh thực phẩm;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Thao tác sơ chế sản phẩm;
- Sử dụng các dụng cụ, trang thiết bị sơ chế;
- Ghi chép sổ sách.

2. Kiến thức

- Thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Kiểm nghiệm thú sản;
- Cơ khí chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng các quy trình sơ chế sản phẩm chăn nuôi;
- Dụng cụ, phương tiện sơ chế sản phẩm chăn nuôi;
- Bảo hộ lao động;

- Sổ sách ghi chép, giấy, bút;
- Bảng kết quả sơ chế sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các thiết bị, dụng cụ sơ chế sản phẩm với từng loại sản phẩm chăn nuôi	- Kiểm tra các thiết bị, dụng cụ sơ chế sản phẩm và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- Sự đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm chăn nuôi sau khi sơ chế	- Quan sát sản phẩm chăn nuôi đã được sơ chế và so sánh với sản phẩm mẫu. Đồng thời dùng dụng cụ đo kiểm đối chiếu với tiêu chuẩn hướng dẫn
- Các bước thực hiện việc sơ chế sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát người tiến hành vệ sinh sản phẩm và đối chiếu với tiêu chuẩn trong quy trình sơ chế sản phẩm chăn nuôi
- Sự phù hợp của thời gian sơ chế sản phẩm chăn nuôi với định mức thời gian	- Theo dõi thời gian sơ chế sản phẩm thực tế và đối chiếu với thời gian được quy định trong định mức lao động
- Mức độ an toàn cho người, sản phẩm chăn nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Bảo quản sản phẩm
Mã số công việc: N6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo quản sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định phương pháp bảo quản sản phẩm;
- Chuẩn bị các điều kiện và nguồn lực;
- Bảo quản sản phẩm;
- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá quá trình bảo quản;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp bảo quản sản phẩm được xác định phù hợp với từng loại sản phẩm;
- Các điều kiện và nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ;
- Sản phẩm được bảo quản đúng quy trình;
- Sản phẩm trong quá trình bảo quản được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên;
- Đảm bảo an toàn cho người và vệ sinh thực phẩm;
- Thời gian thực hiện phù hợp với yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đọc, phân tích, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn;
- Thao tác bảo quản sản phẩm;
- Sử dụng các dụng cụ, thiết bị, hóa chất bảo quản;
- Ghi chép sổ sách.

2. Kiến thức

- Thu hoạch, chế biến và bảo quản sản phẩm chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y;
- Cơ khí chăn nuôi;
- Khí tượng nông nghiệp;
- Pháp lệnh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng tiêu chuẩn bảo quản;

- Bảng quy trình các phương pháp bảo quản;
- Các dụng cụ, phương tiện, hóa chất bảo quản;
- Bảo hộ lao động;
- Sổ sách theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các thiết bị, dụng cụ bảo quản sản phẩm với từng loại sản phẩm chăn nuôi	- Quan sát, tính toán các thiết bị, dụng cụ bảo quản sản phẩm và đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật
- Sự đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm chăn nuôi sau khi bảo quản	- Quan sát sản phẩm chăn nuôi đã được bảo quản và so sánh với sản phẩm mẫu. Đồng thời dùng dụng cụ đo kiểm đối chiếu với tiêu chuẩn hướng dẫn
- Các bước thực hiện việc bảo quản sản phẩm chăn nuôi	- Giám sát người thực hiện công việc bảo quản sản phẩm và đối chiếu với tiêu chuẩn trong quy trình bảo quản sản phẩm chăn nuôi
- Sự đảm bảo các thông số kỹ thuật của kho bảo quản sản phẩm chăn nuôi	- Đối chiếu các thông số kỹ thuật của kho bảo quản với tiêu chuẩn kỹ thuật
- Mức độ an toàn cho người, sản phẩm chăn nuôi và môi trường	- Theo dõi thao tác của người làm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động
- Thời gian thực hiện công việc	- Theo dõi thời gian thực hiện đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Cập nhật thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ
Mã số công việc: O1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cập nhật thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ chính xác, kịp thời. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Rà soát lại những thông tin trong bản kế hoạch tiêu thụ sản phẩm;
- Thu thập bổ sung các thông tin thực tế tại thời điểm chuẩn bị tiêu thụ;
- Tổng hợp, phân tích thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Những thông tin liên quan đến tiêu thụ sản phẩm cụ thể (Của 1 con, 1 loại dịch vụ) đã xây dựng được rà soát lại;
- Những thông tin mới được thu thập, bổ sung đầy đủ và kịp thời;
- Thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ được tổng hợp và phân tích đáp ứng cho việc lập kế hoạch bán hàng;
- Thái độ thực hiện công việc nhiệt tình, năng nổ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, tổng hợp, phân tích;
- Giao tiếp, lắng nghe, quan sát;
- Sử dụng các phương tiện thu thập.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch;
- Marketing;
- Phương pháp thu thập thông tin;
- Thống kê;
- Phân tích thống kê;
- Tin học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút;
- Máy ảnh, máy quay phim, ghi âm;
- Kết quả rà soát;
- Kết quả thu thập bổ sung.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự kiểm tra lại các thông tin liên quan đến sản phẩm	- Quan sát, đối chiếu với danh mục thông tin đã thu thập
- Tính đầy đủ của việc thu thập và cập nhật thông tin bổ sung liên quan đến tiêu thụ sản phẩm	- So sánh với danh mục thông tin cần thu thập - Kiểm tra ngày, tháng thu thập
- Bản tổng hợp và phân tích các thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ	- Đọc, kiểm tra, so sánh với thông tin gốc
- Thái độ thực hiện công việc	- So sánh kết quả các thông tin thu thập với yêu cầu cần thiết

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập kế hoạch bán hàng
Mã số công việc: O2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch bán hàng để tiêu thụ sản phẩm đúng thời điểm, kịp thời. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Xác định mục tiêu bán hàng;
- Dự kiến địa điểm bán hàng;
- Dự kiến phương thức bán hàng;
- Dự kiến hình thức quảng bá sản phẩm;
- Dự kiến chi phí cho hoạt động bán hàng;
- Dự kiến thời gian thực hiện hoạt động bán hàng;
- Lên bảng kế hoạch bán hàng;
- Huy động nguồn lực để thực hiện bán hàng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mục tiêu xác định phù hợp với khả năng;
- Mạng lưới bán hàng được xác định đáp ứng được nhu cầu bán hàng;
- Các hình thức tiêu thụ phù hợp với mạng lưới tiêu thụ;
- Hình thức quảng bá phù hợp với loại sản phẩm và điều kiện của bản thân;
- Các chi phí phục vụ cho hoạt động bán hàng được phân loại và liệt kê đầy đủ, phù hợp;
- Thời gian thực hiện bán hàng phù hợp với thời điểm thu hoạch sản phẩm và nhu cầu khách hàng;
- Tất cả các hoạt động bán hàng được đưa vào khung kế hoạch;
- Các giải pháp huy động nguồn lực được liệt kê đầy đủ và có tính khả thi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết mục tiêu;
- Phân tích, so sánh, lựa chọn;
- Viết, trình bày trên giấy.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch;
- Tiến trình ra quyết định;

- Marketing;
- Các biểu mẫu kế hoạch.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính;
- Kết quả khảo sát thị trường;
- Bảng liệt kê các hoạt động bán hàng;
- Thông tin về các nhà cung cấp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính khả thi của mục tiêu	- So sánh mục tiêu theo SMART
- Sự phù hợp giữa mạng lưới và nhu cầu bán hàng	- So sánh với bản kết quả điều tra nhu cầu thị trường
- Sự phù hợp giữa hình thức tiêu thụ với mạng lưới tiêu thụ	- So sánh với kết quả điều tra về hình thức tiêu thụ
- Sự phù hợp giữa hình thức quảng bá với sản phẩm và điều kiện bản thân	- So sánh với đặc điểm của sản phẩm và bản kết quả phân tích bản thân
- Bản phân loại các chi phí cho hoạt động bán hàng	- Đọc, kiểm tra
- Sự phù hợp giữa thời gian bán hàng với thời điểm thu hoạch sản phẩm và nhu cầu khách hàng	- So sánh với kế hoạch sản xuất và bản kết quả điều tra nhu cầu thị trường
- Bản kế hoạch bán hàng	- Đọc, kiểm tra, đối chiếu với danh mục các hoạt động
- Tính khả thi của các giải pháp huy động nguồn lực	- So sánh với nguồn lực thu được và bản phân loại mối quan hệ giữa các bên liên quan

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chuẩn bị địa điểm bán hàng
Mã số công việc: O3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị địa điểm bán hàng đạt yêu cầu cần thiết của gian hàng. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Tìm vị trí đặt gian hàng;
- Hoàn thiện thủ tục đăng ký bán hàng;
- Thiết kế gian hàng;
- Xây dựng, hoàn thiện gian hàng theo thiết kế;
- Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị phục vụ bán hàng;
- Sắp xếp bố trí gian hàng;
- Trang trí và khai trương gian hàng;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các địa điểm bán hàng phải đặt đúng vị trí đã lựa chọn;
- Các thủ tục đăng ký bán hàng được hoàn thiện đúng quy định của pháp luật;
- Gian hàng được thiết kế phù hợp với loại mặt hàng bày bán, thu hút được sự chú ý của khách hàng;
- Gian hàng được xây dựng theo đúng thiết kế đã có;
- Dụng cụ, trang thiết bị phục vụ bán hàng được mua sắm đầy đủ;
- Các mặt hàng được sắp xếp hợp lý, thuận tiện cho người mua và người bán;
- Gian hàng được nhiều người biết đến trong ngày khai trương.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn, tính toán, vẽ, thi công;
- Viết, giao tiếp, thuyết trình.

2. Kiến thức

- Marketing;
- Pháp luật trong kinh doanh;
- Chính sách của địa phương về kinh doanh;
- Quy hoạch và thiết kế;
- Thị hiếu khách hàng;

- Xây dựng;
- Thẩm mỹ;
- An toàn lao động;
- Quảng cáo.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các địa điểm bán hàng dự kiến, phương tiện đi lại;
- Mẫu đơn, hợp đồng;
- Văn bản hướng dẫn đăng ký;
- Sơ đồ, kích thước của gian hàng;
- Một số mẫu thiết kế, sắp xếp, trưng bày tham khảo;
- Bản thiết kế;
- Dụng cụ, vật liệu xây dựng;
- Danh sách các nhà cung cấp;
- Vốn;
- Các mặt hàng;
- Dụng cụ, trang thiết bị phục vụ bán hàng;
- Bản mẫu thiết kế;
- Gian hàng đã được bố trí, có đủ mặt hàng cần bán;
- Băng cờ, khẩu hiệu;
- Danh sách khách mời.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự thuận tiện của vị trí bán hàng	- Quan sát, thống kê số lượng khách hàng
- Sự đầy đủ, kịp thời của các thủ tục đăng ký bán hàng	- So sánh với các quy định đăng ký bán hàng - Kiểm tra thời gian hoàn thiện thủ tục
- Sự phù hợp của gian hàng với các mặt hàng	- Quan sát, đối chiếu với sơ đồ thiết kế
- Số lượng, chủng loại dụng cụ, trang thiết bị	- Đếm, so sánh với bản kế hoạch
- Số lượng tổ chức, cá nhân quan tâm đến gian hàng	- Thống kê số lượng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Quảng bá giới thiệu sản phẩm
Mã số công việc: O4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quảng bá giới thiệu sản phẩm để tăng số lượng hàng được bán ra thị trường và khách hàng biết được chất lượng sản phẩm. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Thiết kế chương trình, tài liệu, công cụ quảng bá giới thiệu sản phẩm;
- Tổ chức sản xuất chương trình, tài liệu, công cụ theo thiết kế;
- Thực hiện chương trình và sử dụng tài liệu, công cụ quảng bá giới thiệu sản phẩm;
- Giám sát và đánh giá kết quả quảng bá;
- Điều chỉnh các hoạt động theo kết quả giám sát đánh giá;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chương trình, tài liệu phù hợp với mục đích quảng cáo và nội dung quảng cáo;
- Các chương trình, tài liệu đã thiết kế được sản xuất đầy đủ về số và chất lượng theo nhu cầu;
- Các chương trình, tài liệu, công cụ được phát hành theo kế hoạch đã xây dựng;
- Các công việc quảng bá được thực hiện theo kế hoạch và đạt được mục tiêu đề ra;
- Các hoạt động quảng bá sản phẩm được điều chỉnh theo kết quả giám sát đánh giá và được duy trì theo mục tiêu đã đề ra;
- Thái độ thực hiện công việc hài hước, tạo sự tò mò của khách hàng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Phân tích, tổng hợp, so sánh, lựa chọn.

2. Kiến thức

- Tiến trình ra quyết định;
- Marketing;
- Quản lý, điều hành;
- Giám sát, đánh giá;
- Thu thập và xử lý thông tin.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy bút, máy tính;
- Kết quả khảo sát thị trường;
- Danh sách các nhà sản xuất chương trình;
- Địa chỉ các nhà phát hành;
- Kế hoạch và nội dung quảng bá thị trường;
- Kết quả giám sát, đánh giá.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của các chương trình, tài liệu quảng cáo với mục đích, nội dung quảng cáo	- Quan sát, đọc, so sánh với mục đích và nội dung quảng cáo
- Số các chương trình, tài liệu quảng cáo được sản xuất	- Kiểm kê, lên danh mục
- Tính kịp thời của việc phát hành các chương trình, tài liệu, công cụ quảng cáo	- So sánh với tiến độ thực hiện công việc
- Tính hiệu quả của việc quảng bá sản phẩm	- So sánh với mục tiêu và kết quả bán hàng
- Thái độ thực hiện công việc	- Đánh giá sự quan tâm của khách hàng đến sản phẩm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thiết lập hệ thống và kênh phân phối
Mã số công việc: O5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập hệ thống và kênh phân phối sản phẩm tạo ra mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà sản xuất, nhà kinh doanh và khách hàng. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Lựa chọn dạng hệ thống phân phối;
- Thiết lập cấu trúc, quy chế của hệ thống phân phối;
- Phát triển thành viên;
- Vận hành hệ thống phân phối;
- Giám sát vận hành của hệ thống;
- Hoàn thiện và phát triển hệ thống phân phối;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống phân phối được lựa chọn đáp ứng nhu cầu tiêu thụ;
- Cấu trúc của hệ thống phân phối gọn nhẹ, phù hợp và các quy định được xây dựng với sự nhất trí cao của các thành viên trong hệ thống;
- Các thành viên tham gia vào hệ thống phân phối được lựa chọn theo tiêu chuẩn cả về số lượng và chất lượng;
- Hệ thống phân phối hoạt động nhịp nhàng;
- Những sự bất hợp lý của hệ thống được phát hiện;
- Các lỗi của hệ thống được khắc phục theo kết quả của giám sát.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, lựa chọn;
- So sánh, đánh giá, điều hành, ra quyết định;
- Giám sát, tổng hợp, viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Marketing;
- Hệ thống học;
- Tổ chức và quản lý.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các dạng hệ thống phân phối đang phổ biến trong thực tế;

- Hệ thống đã lựa chọn;
- Các mẫu cấu trúc và quy chế tham khảo;
- Máy tính, phương tiện đi lại;
- Danh sách những người quan tâm;
- Quy chế hoạt động mạng lưới;
- Các bộ phận trong hệ thống đã được hoàn thiện và sẵn sàng hoạt động;
- Hệ thống phân phối đã hoạt động;
- Các phương tiện, công cụ dùng cho việc giám sát;
- Kết quả của giám sát;
- Các giải pháp đã đưa ra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp của hệ thống phân phối	- Khảo sát thị trường
- Tính hiệu quả của cấu trúc hệ thống phân phối	- Hỏi ý kiến các thành viên
- Số lượng, chất lượng thành viên	- So sánh với tiêu chuẩn lựa chọn
- Tính kịp thời trong xử lý các lỗi của hệ thống	- Kiểm tra thời gian, hiệu quả của việc xử lý

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Định giá bán sản phẩm
Mã số công việc: O6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Định giá bán sản phẩm để xác định giá trị sản phẩm. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Liệt kê các chi phí để tiêu thụ sản phẩm;
- Dự phòng rủi ro;
- Tìm hiểu sức mua của thị trường;
- Khảo sát giá của sản phẩm tương đương;
- Lựa chọn chiến lược giá;
- Dự kiến lợi nhuận;
- Xác định giá bán của sản phẩm;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chi phí để tiêu thụ sản phẩm được liệt kê đầy đủ và chính xác;
- Các rủi ro trong tiêu thụ hàng được liệt kê và có các giải pháp dự phòng;
- Lượng tiêu thụ sản phẩm cùng loại được xác định trong một đơn vị thời gian;
- Giá của sản phẩm cùng loại được xác định chính xác;
- Chiến lược giá được lựa chọn phù hợp với thị trường;
- Lợi nhuận dự kiến sau bán hàng được đưa ra một cách hợp lý;
- Giá bán được xác định phù hợp với điều kiện hiện tại của thị trường và đảm bảo lợi nhuận dự kiến;
- Thái độ thực hiện công việc cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn, tính toán, phân tích, giao tiếp, ghi chép.

2. Kiến thức

- Tài chính kế toán;
- Marketing;
- Dự tính, dự báo;
- Ra quyết định;
- Phương pháp thu thập thông tin.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;
- Bảng giá các mặt hàng thực tế;
- Các tài liệu liên quan;
- Danh sách những rủi ro thường gặp;
- Danh sách những địa điểm tiêu thụ sản phẩm cùng loại;
- Danh sách khách hàng hiện tại;
- Bảng giá các sản phẩm cùng loại;
- Phương tiện đi lại, thông tin liên lạc;
- Thông tin dự báo về khách hàng và giá cả;
- Chiến lược giá;
- Bảng liệt kê chi phí và doanh thu;
- Các bảng giá tham khảo;
- Bảng dự kiến lợi nhuận.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Bản liệt kê các chi phí	- Đọc, kiểm tra, so sánh với kế hoạch tiêu thụ
- Tính khả thi của các giải pháp phòng chống rủi ro	- So sánh với điều kiện nguồn lực
- Số lượng sản phẩm bán ra	- Đối chiếu với kết quả bán hàng
- Tính phù hợp của việc xác định giá	- So sánh với giá của sản phẩm cùng loại trên thị trường
- Sự phù hợp của chiến lược giá	- So sánh sức mua của khách hàng
- Thái độ thực hiện công việc	- Đánh giá độ chính xác của kết quả thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện bán hàng
Mã số công việc: O7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện bán hàng để giao, nhận hàng đúng yêu cầu cần thiết. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Nhận yêu cầu mua hàng;
- Thiết lập và hoàn thiện thủ tục mua bán;
- Chuẩn bị hàng;
- Đóng gói hàng;
- Giao hàng theo yêu cầu;
- Nghiệm thu, thanh toán và thu tiền;
- Kiểm kê và vào sổ bán hàng;
- Xử lý hàng tồn kho;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 3.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nhu cầu mua hàng được tiếp nhận đầy đủ;
- Các thủ tục mua bán được thống nhất và thỏa thuận đúng quy định hiện hành;
- Hàng hóa được chuẩn bị đáp ứng yêu cầu đã thống nhất;
- Hàng hóa được đóng gói đảm bảo kỹ thuật và mỹ thuật;
- Hàng hóa được giao đúng thỏa thuận đã thống nhất;
- Bên mua đã nhận đủ hàng, chấp nhận và thanh toán;
- Hàng hóa bán ra và còn lại được kiểm kê và vào sổ theo quy định;
- Hàng tồn kho được xử lý theo quy định;
- Thái độ bán hàng vui vẻ, coi khách hàng là thượng đế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Ghi chép, tính toán, quan sát, lựa chọn, tổng hợp;
- Giao tiếp, thương lượng, bao gói, giao nhận, kiểm ngân.

2. Kiến thức

- Ngành hàng;
- Marketing;
- Luật Thương mại;

- Bảo quản, đóng gói sản phẩm;
- Pháp lệnh quản lý giống vật nuôi;
- Tài chính, pháp luật về hợp đồng và thanh toán hợp đồng kinh tế;
- Thống kê;
- Bảo vệ môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, sổ sách, Internet;
- Mẫu thủ tục hợp đồng, bảng tổng hợp nhu cầu, mẫu đơn đặt hàng;
- Hàng hóa, danh sách các cơ sở sản xuất;
- Phương tiện vận chuyển;
- Hàng hóa, bao bì;
- Hợp đồng mua bán;
- Mẫu thanh lý hợp đồng;
- Sổ giao nhận hàng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn;
- Các quyết định xử lý, bảng thống kê hàng tồn kho.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Bản thống kê các nhu cầu	- Đọc
- Sự tuân thủ các bước trong thủ tục mua bán	- So sánh với quy định về thủ tục mua bán của Nhà nước
- Số lượng hàng hóa	- Kiểm kê, đếm
- Sự phù hợp của việc bao gói với hàng hóa	- Quan sát, so sánh với bản hướng dẫn bao gói
- Tính kịp thời trong việc giao nhận và thanh toán	- Kiểm tra thời gian, so sánh với sổ thu ngân
- Tính kịp thời của việc xử lý hàng tồn kho	- Kiểm tra thời gian thực hiện, kiểm tra kho
- Thái độ của người bán hàng	- Quan sát sự hài lòng của khách hàng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc khách hàng
Mã số công việc: O8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chăm sóc khách hàng để tạo uy tín cho sản phẩm sản xuất ra và tạo lòng tin cho khách hàng. Để thực hiện công việc này bao gồm các bước chính sau:

- Phân nhóm khách hàng;
- Thu thập và phân loại các phản hồi từ khách hàng;
- Thu thập thông tin liên quan đến chăm sóc khách hàng trên thị trường;
- Chuẩn bị các nguồn lực, điều kiện;
- Giải quyết các đề nghị và thực hiện các hình thức chăm sóc phù hợp;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 4.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khách được phân loại và sắp xếp vào các nhóm theo tiêu chí;
- Các thông tin phản hồi từ khách hàng được tập hợp đầy đủ và được phân loại theo tiêu chí;
- Các hình thức chăm sóc khách hàng trên thị trường được tập hợp đầy đủ, kịp thời;
- Các nguồn lực, điều kiện được chuẩn bị đầy đủ và sẵn sàng đáp ứng được nhu cầu chăm sóc khách hàng;
- Các nhu cầu về chăm sóc của khách hàng sau mua hàng được thỏa mãn;
- Có thái độ nhiệt tình, tôn trọng và quan tâm đến nhu cầu của khách hàng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, lựa chọn, tính toán, ra quyết định;
- Lắng nghe, quan sát, ghi chép.

2. Kiến thức

- Tâm lý khách hàng;
- Thông tin học;
- Marketing.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thông tin về khách hàng;
- Giấy, bút, phương tiện thông tin liên lạc;
- Thông tin phản hồi từ khách hàng;

- Danh sách cơ sở bán hàng cùng loại;
- Công cụ, phương tiện thu thập thông tin;
- Bảng liệt kê nguồn lực, điều kiện cần cho việc chăm sóc khách hàng;
- Danh sách các nhà cung cấp dịch vụ;
- Bảng liệt kê các khiếu nại và nhu cầu chăm sóc của khách hàng;
- Nguồn lực và điều kiện chăm sóc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sơ lượng nhóm khách hàng được thiết lập	- Thống kê, so sánh với kết quả phân loại khách hàng
- Số lượng nhóm các thông tin phản hồi	- Thống kê
- Sự hiệu quả của việc chăm sóc khách hàng	- Hỏi khách hàng
- Số lượng các hình thức chăm sóc khách hàng trên thị trường	- Thống kê
- Thái độ thực hiện công việc	- Quan sát sự hài lòng của khách hàng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phân tích sự gắn kết từ hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân phối sản phẩm

Mã số công việc: O9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân tích sự gắn kết từ hoạt động sản xuất, kinh doanh và phân phối sản phẩm để hoạch toán sản xuất chăn nuôi đạt mục tiêu đặt ra, bao gồm các bước chính sau:

- Mở hệ thống sổ sách ghi chép;
- Thực hiện ghi chép;
- Tập hợp các chi phí thực tế;
- Tính giá thành thực tế;
- Tính doanh thu thực tế;
- Xác định lỗ - lãi thực tế sau một chu kỳ bán hàng;
- Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh;
- Công việc này được thực hiện bởi người lao động ở trình độ bậc 5.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống sổ sách ghi chép được thiết lập theo đúng yêu cầu của thực tế;
- Các nội dung được phân loại và cập nhật đầy đủ, chính xác vào các sổ đã mở;
- Chi phí phát sinh thực tế được tập hợp đầy đủ, chính xác;
- Giá thành thực tế của sản phẩm được tính chính xác;
- Doanh thu thực tế được tập hợp đầy đủ, chính xác, kịp thời;
- Lỗ - lãi thực tế sau một chu kỳ bán hàng được xác định chính xác, trung thực;
- Kết quả hoạt động kinh doanh được phân tích và đưa ra những điểm thành công và chưa thành công và nguyên nhân, giải pháp cho chu kỳ sản xuất kinh doanh tiếp theo;
- Thái độ thực hiện công việc phải cẩn thận, chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, ghi chép, đọc;
- Tính toán, tổng hợp, phân tích.

2. Kiến thức

- Hạch toán kế toán;
- Thống kê;

- Tài chính;
- Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mẫu sổ ghi chép;
- Hệ thống phân loại các chi phí;
- Hệ thống sổ sách đã được mở;
- Các chứng từ hóa đơn gốc;
- Kết quả ghi chép;
- Mẫu bảng tổng hợp;
- Số liệu về sản phẩm sản xuất ra;
- Số liệu về lượng hàng bán ra, giá bán;
- Bảng tập hợp doanh thu, chi phí, lợi nhuận.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các loại sổ ghi chép	- Các loại sổ ghi chép theo quy định
- Tính cập nhật của các nội dung	- Đọc sổ và so sánh với quy định
- Tính kịp thời, chính xác của việc tập hợp các chi phí	- So sánh với chứng từ gốc
- Doanh thu	- Kiểm ngân, sổ sách
- Lỗ - lãi	- So sánh giữa doanh thu và chi phí
- Các giải pháp cho chu kỳ sản xuất kinh doanh tiếp theo	- Thống kê
- Thái độ thực hiện công việc	- Đánh giá mức độ chính xác của các thông tin

DANH SÁCH CHUYÊN GIA GÓP Ý NGHỀ CHĂN NUÔI GIA SÚC, GIA CẦM

TT	Họ và tên	Cơ quan công tác
1	Vũ Trọng Hà	VTCCB - BNNN
2	Hạ Thúy Hạnh	VTCCB - BNNN
3	Nguyễn Văn Thanh	Cục Chăn nuôi
4	Tạ Thị Bích Duyên	Viện chăn nuôi
5	Nguyễn Duy Tùng	Trại Bò An Phát
6	Nguyễn Văn Thiện	Hội Chăn nuôi VN
7	Hà Đức Tính	Cty Giống Lợn M.Bắc
8	Phạm Đức Dự	Cty CP
9	Nguyễn Văn Toán	Trại CN Hòa Sơn
10	Trần Trọng Thêm	Viện Chăn nuôi
11	Phùng Đức Tiến	TT Giống Gia cầm
12	Phan Tiến Dũng	Cty Gia Linh
13	Đỗ Văn Hiệp	Cao Đẳng Cộng Đồng Hà Tây
14	Nguyễn Thị Mai	Khoa Chăn nuôi - ĐHNN Hà Nội
15	Tôn Thất Sơn	Khoa Chăn nuôi - ĐHNN Hà Nội
16	Trịnh Đình Thâu	Khoa Thú y - ĐHNN Hà Nội
17	Trần Tiến Dũng	Khoa Thú y - ĐHNN Hà Nội
18	Tăng Xuân Lưu	TT Bò và Đồng cỏ Ba Vì
19	Trần Công Hòa	TT Moncada
20	Nguyễn Bá Mùi	Khoa Thú y - ĐHNN Hà Nội
21	Bùi Văn Định	Khoa Thú y - ĐHNN Hà Nội
22	Huỳnh Văn Kháng	Khoa Thú y - ĐHNN Hà Nội
23	Phùng Thanh Sơn	Cty thuốc Thú y Năm Thái
24	Đỗ Bảo Thuyết	Trại gà Lương Sơn
25	Lê Văn Năm	Cty Thuốc thú y TW I
26	Phan Địch Lân	Hội Thú y Việt Nam
27	Đặng Xuân Đạt	Cty Gia Linh
28	Nguyễn Văn Thọ	Trang trại Xuân Mai
29	Vũ Xuân Hương	Cty Gà giống Lương Mỹ
30	Đàm Thị Bằng Thanh	Trung cấp KTKT Cao Bằng
31	Võ Văn Ngầu	Cao đẳng NN Nam Bộ

(Xem tiếp Công báo số 233 + 234)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng